

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN



ĐÀM THỊ TUYẾT

TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN
ĐẤT TỈNH CAO BẰNG ĐỐI VỚI NGUỒN VỐN
TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ
NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ

HÀ NỘI - 2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN



ĐÀM THỊ TUYẾT

TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN
ĐẤT TỈNH CAO BẰNG ĐỐI VỚI NGUỒN VỐN
TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

CHUYÊN NGÀNH: KINH TẾ VÀ QUẢN LÝ THƯƠNG MẠI
MÃ NGÀNH: 8310110

ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ

Người hướng dẫn khoa học: TS. VŨ HÙNG PHƯƠNG

HÀ NỘI - 2024

LỜI CAM ĐOAN

Em đã đọc và hiểu về các hành vi vi phạm sự trung thực trong học thuật. Em cam kết bằng danh dự cá nhân rằng nghiên cứu này do em tự thực hiện và không vi phạm yêu cầu về sự trung thực trong học thuật.

Em xin cam đoan rằng luận văn thạc sĩ “**Tăng cường quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước**” là công trình nghiên cứu khoa học độc lập của em dưới sự hướng dẫn tận tình của TS Vũ Hùng Phương.

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Học viên



Đàm Thị Tuyết

LỜI CẢM ƠN

Em xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới **TS Vũ Hùng Phương** - người đã tận tình hướng dẫn em về mặt khoa học để em hoàn thành đề án này.

Em xin trân trọng cảm ơn các thầy cô giáo Trường Đại học Kinh tế quốc dân về những ý kiến đóng góp thẳng thắn, sâu sắc và giúp đỡ tận tình để em hoàn thành bài đề án thạc sĩ của mình.

Em xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới lãnh đạo, toàn thể nhân viên tại Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đã cung cấp thông tin phục vụ cho việc phân tích cũng như những lời góp ý để em hoàn thành đề án thạc sĩ.

Em xin tỏ lòng biết ơn gia đình, đồng nghiệp, những người bạn thân thiết đã thường xuyên động viên, tạo điều kiện giúp đỡ em những lúc khó khăn nhất để em vượt qua và hoàn thành khóa học đào tạo thạc sĩ.

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	vi
DANH SÁCH CÁC BẢNG, HÌNH	vii
TÓM TẮT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU.....	ix
PHẦN MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Mục tiêu nghiên cứu	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	2
4. Phương pháp nghiên cứu	2
5. Cấu trúc chính của Đề án	3
CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT ĐỐI VỚI NGUỒN VỐN TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	4
1.1. Những vấn đề chung về Quỹ phát triển đất và nguồn vốn do Quỹ phát triển đất quản lý.....	4
1.1.1. Quỹ phát triển đất	4
1.1.2. Nguồn vốn do Quỹ phát triển đất quản lý	4
1.2. Khái niệm, mục tiêu và nguyên tắc quản lý đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước	5
1.2.1. Khái niệm quản lý đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước	5
1.2.2. Mục tiêu quản lý đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước	6
1.2.3. Nguyên tắc quản lý đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước	6
1.2.4. Phân loại quản lý đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước.....	8
1.3. Nội dung quản lý của quỹ phát triển đất đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước	8
1.3.1. Lập kế hoạch quản lý đối với nguồn vốn của Quỹ	8
1.3.2. Sử dụng nguồn vốn của Quỹ	9
1.3.3. Quản lý thu hồi vốn ứng của Quỹ	10

1.3.4. Kiểm soát nguồn vốn của Quỹ	11
1.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý của quỹ phát triển đất đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước	12
CHƯƠNG 2. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH CAO BẰNG ĐỐI VỚI NGUỒN VỐN TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	14
2.1. Khái quát về tỉnh Cao Bằng và Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng.....	14
2.1.1. Khái quát về tỉnh Cao Bằng.....	Error! Bookmark not defined.
2.1.2. Khái quát về Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng ..	Error! Bookmark not defined.
2.1.3. Kết quả hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2023.	16
2.2. Thực trạng quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước	19
2.2.1. Lập kế hoạch quản lý nguồn vốn của Quỹ	19
2.2.2. Sử dụng nguồn vốn của Quỹ	23
2.2.3. Quản lý thu hồi vốn ứng của Quỹ	29
2.2.4. Kiểm soát nguồn vốn của Quỹ	32
2.3. Đánh giá thực trạng quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước	36
2.3.1. Thành tựu.....	36
2.3.2. Điểm yếu.....	37
2.3.3. Nguyên nhân của điểm yếu	38
CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH CAO BẰNG ĐỐI VỚI NGUỒN VỐN TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	40
3.1. Mục tiêu phương hướng hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng...40	40
3.2. Định hướng tăng cường quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước	40
3.3. Giải pháp tăng cường quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước	41

3.3.1. Hoàn thiện khâu lập kế hoạch quản lý nguồn vốn của Quỹ gắn với cơ sở khoa học và phù hợp thực tiễn	41
3.3.2. Tăng cường sử dụng nguồn vốn của Quỹ đúng hạn, đúng nguyên tắc	43
3.3.3. Hoàn thiện công tác quản lý thu hồi vốn ứng của Quỹ	45
3.3.4. Cải thiện năng lực kiểm soát nguồn vốn của Quỹ	48
3.4. Điều kiện thực hiện các giải pháp	50
KẾT LUẬN	52

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

PHỤ LỤC 1

PHỤ LỤC 2

PHỤ LỤC 3

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Giải nghĩa
CĐT	Chủ đầu tư
CP	Chính phủ
ĐT XD CB	Đầu tư xây dựng cơ bản
GPMB	Giải phóng mặt bằng
HDH	Hiện đại hóa
HĐND	Hội đồng nhân dân
KH	Kế hoạch
NQ	Nghị quyết
NSNN	Ngân sách nhà nước
QĐ	Quyết định
QPTĐ	Quỹ phát triển đất
TT	Thông tư
TƯ	Trung ương
UBND	Ủy ban nhân dân

DANH SÁCH CÁC BẢNG, HÌNH, HỘP

Bảng

Bảng 2.1. Kết quả hoạt động kinh doanh giai đoạn 2019 - 2023	18
Bảng 2.3. Nguồn thu của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2023	18
Bảng 2.4. Kết quả hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2023	18
Bảng 2.5: Một số văn bản căn cứ cho việc lập kế hoạch ứng vốn	20
Bảng 2.6. Kế hoạch ứng vốn cho các đơn vị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2023	20
Bảng 2. 7: Danh mục các dự án thuộc kế hoạch ứng vốn cho các đơn vị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2023	21
Bảng 2. 8: Tình hình xử lý hồ sơ ứng vốn tại Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2023	25
Bảng 2. 9. Tình hình giải ngân vốn ứng theo các dự án đã phê duyệt tại Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2023	26
Bảng 2.10. Kết quả thu hồi vốn ứng cho phát triển quỹ đất tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2023	29
Bảng 2. 11. Tình hình kiểm soát của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách	33
Bảng 2. 12. Tình hình vi phạm của các dự án ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng	34

Hình

Hình 2.1: Tổ chức bộ máy của Quỹ Phát triển đất tỉnh Cao Bằng	15
Hình 2.2: Quy trình hoạt động của nguồn vốn thuộc Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng	17
Hình 2.3: Quy trình ứng vốn của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng	24

Hộp

Hộp 2.1. Phỏng vấn về công tác lập kế hoạch ứng vốn của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước	23
Hộp 2.2. Phỏng vấn về công tác thực hiện kế hoạch ứng vốn tại Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước	28
Hộp 2.3. Phỏng vấn về công tác thu hồi vốn ứng của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước	32
Hộp 2.4. Phỏng vấn về công tác kiểm soát của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách.....	35

TÓM TẮT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Các thông tin chung

Tên Đề án: **Tăng cường quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước**

Tác giả: Đàm Thị Tuyết

Chuyên ngành: Kinh Tế và Quản Lý Thương Mại

Bảo vệ năm: 2024

Giáo viên hướng dẫn: TS. Vũ Hùng Phương

2. Mục đích nghiên cứu

Mục tiêu đánh giá và đề xuất giải pháp nhằm tăng cường quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước.

3. Những đóng góp của Đề án

Một là, lựa chọn cơ sở lý thuyết về quản lý của Quỹ phát triển đất đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước quản lý chi ngân sách nhà nước, từ đó vận dụng trong quản lý đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước.

Hai là, Đề án đã phân tích, đánh giá thực trạng về quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2022 - 2023.

Ba là, Đề án đã đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước đến năm 2030.

Từ khóa: ngân sách nhà nước, quản lý nguồn vốn, Quỹ phát triển đất, tỉnh Cao Bằng

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Ngân sách nhà nước có vai trò rất quan trọng trong toàn bộ hoạt động kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng và đối ngoại của đất nước. Trong bối cảnh sau đại dịch COVID-19, trên con đường hồi phục, hầu hết các nền kinh tế thế giới lại phải gặp thách thức lớn khác là sự bùng nổ của giá cả hàng hoá và năng lượng. Trong bối cảnh hiện nay, việc quản lý quỹ đất đang rất phức tạp, rất nhiều địa phương không dám làm, không dám chịu trách nhiệm. Việc quản lý ngân sách nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng, đặc biệt chống lại các hiện tượng tiêu cực làm thất thoát ngân sách nhà nước và có vai trò đặc biệt quan trọng được Nhà nước và chính quyền các cấp thường xuyên quan tâm.

Cao Bằng có vị trí chiến lược trọng yếu, có mạng lưới các cửa khẩu quan trọng qua lại biên giới hai nước. Cao Bằng đã có những bước tiến mạnh mẽ trong việc thu hút các dự án đầu tư mới, trong đó có 53 dự án trong nước với tổng số vốn đăng ký 4.716 tỷ đồng, 05 dự án đầu tư nước ngoài với tổng số vốn đăng ký 16,61 triệu USD. Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng là tổ chức tài chính nhà nước, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, được thành lập theo Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng. Trong thời kỳ vừa qua, Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể trong việc quản lý nguồn vốn từ ngân sách nhà nước. Nhiều dự án đầu tư đã được triển khai và hoàn thành, đóng góp lớn cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong khoảng thời gian 2021-2023, Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đã thực hiện 05 dự án, liên quan đến hơn 100 tổ chức, hộ gia đình và cá nhân, và thu hồi diện tích là hơn 11,1 ha. Các dự án chủ yếu phục vụ công tác giải phóng mặt bằng, mở rộng phát triển quỹ đất, tạo quỹ đất phát triển khu dân cư, nâng cao giá trị đầu giá tài sản đất cho địa phương. Từ đó tăng thu ngân sách Nhà nước từ bán đấu giá quyền sử dụng đất.

Mặc dù đã có những thành tựu đáng kể, nhưng Cao Bằng là một tỉnh miền núi, điểm xuất phát thấp nên gặp rất nhiều khó khăn trong đầu tư phát triển đất. Một số dự án sau khi giải phóng mặt bằng vẫn bị bỏ hoang trong nhiều năm, khiến người dân địa phương đối mặt với tình trạng thiếu đất sản xuất. Không ít dự án đã theo quy hoạch nhưng do thiếu nguồn vốn, nên đã phải tạm ngừng triển khai, đặc biệt là các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật. Điều này đã tác động không nhỏ đến quá trình phát triển quỹ đất của tỉnh. Quá trình quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn

vốn từ ngân sách nhà nước còn gặp nhiều hạn chế như: nguồn vốn từ ngân sách nhà nước ở Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng trong những năm qua vẫn còn kém hiệu quả, các khâu tạm ứng vốn đầu tư, bố trí vốn kế hoạch còn nhiều bất cập. Việc áp dụng các quy chuẩn mới của Luật ngân sách nhà nước còn gặp nhiều khó khăn, công tác lập kế hoạch ứng vốn hàng năm chưa sát với thực tế, công tác thực hiện kế hoạch còn gặp nhiều khó khăn trong công tác giải ngân vốn, công tác kiểm soát còn bất cập do khối lượng công việc lớn, quy trình thủ tục của công tác kiểm soát còn phức tạp, hệ thống văn bản quản lý về Quỹ phát triển đất còn thiếu tính đồng bộ...

Nhận thức được sự cần thiết phải nghiên cứu, em đã lựa chọn đề tài “**Tăng cường quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước**” làm Đề án tốt nghiệp thạc sĩ của mình.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Đề án hướng đến đánh giá thực trạng quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2020 - 2023, từ đó phân tích thành tựu, điểm yếu, phân tích nguyên nhân và đưa ra một số đề xuất, giải pháp nhằm tăng cường quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước đến năm 2030.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Là những vấn đề lý luận và thực tiễn về quản lý đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước.

- Phạm vi nghiên cứu:

+ Về nội dung: Quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước.

+ Về không gian: Trên phạm vi cả nước và nghiên cứu điển hình tại tỉnh Cao Bằng.

+ Về thời gian: Phân tích thực trạng giai đoạn từ 2020-2023 và đề xuất giải pháp đến năm 2030.

4. Phương pháp nghiên cứu của đề án

4.1. Thu thập dữ liệu

- Số liệu thứ cấp:

Đề án đã sử dụng phương pháp tổng hợp để tiến hành thu thập, phân loại và tổng hợp các tài liệu liên quan đến quản lý nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, các văn bản nhà nước liên quan đến quản lý nguồn vốn từ ngân sách nhà nước như Luật, Nghị định, Quyết định, Chỉ thị, Nghị quyết, Thông tư. Trong Đề án này, cũng khai thác và tận dụng các dữ liệu trực tuyến từ Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng, các báo cáo tổng kết hoạt động quản lý nguồn vốn từ ngân sách nhà nước tại Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng các năm 2021, 2022, 2023 để phân tích đánh giá được thực trạng. Hơn nữa, tận dụng các quan điểm, đánh giá và nhận định từ các chuyên gia về quản lý nguồn vốn từ ngân sách nhà nước.

- Số liệu sơ cấp:

Thu thập dữ liệu sơ cấp thông qua khảo sát bằng phỏng vấn sâu nhằm khảo sát đánh giá của các đối tượng khảo sát về tình hình tự chủ về quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước trong giai đoạn 2020-2023.

Đối tượng khảo sát là những người trực tiếp tham gia vào quản lý đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước tại Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng. Phương pháp được sử dụng ở bước này là phương pháp xử lý số liệu sơ cấp.

Thời gian khảo sát: tháng 4-5/2024

Nội dung phỏng vấn tập trung vào đánh giá công tác lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch, thu hồi vốn và kiểm soát (Phụ lục 1).

4.2. Xử lý dữ liệu

Thông kê, so sánh, phân tích và tổng hợp dữ liệu thứ cấp và sơ cấp thu thập được để phân tích và đánh giá thực trạng quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 – 2023.

5. Nội dung của Đề án

Ngoài phần mục lục, lời cam đoan, lời cảm ơn, danh mục các từ viết tắt, danh mục bảng, biểu đồ, mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo và phụ lục, Đề án được kết cấu thành 3 chương, cụ thể như sau:

- Chương 1: Cơ sở lý luận về quản lý của quỹ phát triển đất đối với nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2020 – 2023.

- Chương 2: Đánh giá thực trạng quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước đến năm 2030.

- Chương 3: Đề xuất giải pháp tăng cường quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước.

CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT ĐỐI VỚI NGUỒN VỐN TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

1.1. Một số khái niệm cơ bản

1.1.1. Quỹ phát triển đất

Theo Điều 2, Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg ngày 12 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng chính phủ: “Quỹ Phát triển đất là tổ chức tài chính Nhà nước, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập. Quỹ có tư cách pháp nhân, hoạt động hạch toán độc lập, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại KBNN và các tổ chức tín dụng để hoạt động theo quy định của pháp luật. Quỹ có chức năng nhận vốn từ nguồn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền thu từ đấu giá quyền sử dụng đất và huy động các nguồn khác theo quy định để ứng vốn và chi hỗ trợ trong lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; tạo quỹ đất và phát triển quỹ đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương”.

Vai trò của Quỹ Phát triển đất:

- Là tổ chức có vai trò quan trọng trong hoạt động đầu tư công của địa phương.
- Có nhiệm vụ ứng vốn cho các tổ chức thực hiện nhiệm vụ tạo lập quỹ đất sạch phục vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương.
- Giảm bớt áp lực cho các Chủ đầu tư dự án công trong việc bố trí nguồn kinh phí để thực hiện dự án đầu tư công.
- Thông qua hoạt động ứng vốn, đẩy nhanh tiến độ thi công của các dự án đầu tư của các đơn vị nhà nước.

1.1.2. Nguồn vốn do Quỹ phát triển đất quản lý

Nguồn vốn do Quỹ phát triển đất địa phương quản lý bao gồm vốn từ ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn khác. Cụ thể, nguồn vốn này bao gồm: Ngân sách nhà nước cấp cho Quỹ, Nguồn thu từ việc đấu giá quyền sử dụng đất, Nguồn thu từ tiền bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất, Các khoản thu từ dịch vụ liên quan đến đất đai

Có thể nói đây là một trong các yếu tố có tính quyết định hàng đầu đến công tác quản lý đối với nguồn vốn ngân sách nhà nước của Quỹ phát triển đất. Công tác này có thực hiện được hay không, được thực hiện nhanh hay chậm, tốt hay không tốt là do yếu tố vốn cũng như công tác quản lý sử dụng nguồn vốn trên quyết định.

1.2. Khái niệm, mục tiêu và nguyên tắc quản lý đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước

1.2.1. Khái niệm quản lý đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước

Ngân sách Nhà Nước

Ngân sách theo nghĩa chung nhất, là một quỹ tiền tệ tập trung mà chủ nhân của nó phải tính toán để thu và chi luôn cân đối với nhau trong một thời hạn nhất định. Áp dụng vào lĩnh vực tài chính công, ngân sách của các cơ quan nhà nước được gọi bằng thuật ngữ riêng là ngân sách nhà nước.

Theo Từ điển Bách khoa Việt Nam, “NSNN là toàn bộ các khoản thu chi của nhà nước trong dự toán đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định và thực hiện trong một năm để bảo đảm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của nhà nước”.

Theo Phan Hữu Nghị (2015), “Ngân sách Nhà nước là toàn bộ các khoản thu, chi có trong dự toán NSNN, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và được thực hiện trong một năm nhằm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của nhà nước”.

Theo Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 quy định: “Ngân sách nhà nước là toàn bộ các khoản thu, chi của Nhà nước được dự toán và thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định để bảo đảm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước”.

Nguồn vốn từ ngân sách nhà nước

Nguồn vốn là thuật ngữ dùng để chỉ các nguồn tập trung và phân phối vốn cho một hoạt động nào đó, nhằm đáp ứng nhu cầu chung của nhà nước và của xã hội. Nói cách khác, nguồn vốn chính là nơi mà từ đó có thể khai thác được một số lượng vốn nào đó để phục vụ cho nhu cầu của các hoạt động kinh tế xã hội.

Nguồn vốn từ ngân sách nhà nước là nguồn vốn được hình thành từ nguồn thu của NSNN theo quy định của pháp luật (thuế, phí...) để thực hiện các hoạt động trong một khoảng thời gian xác định, nhằm đạt được mục tiêu mà Nhà nước đã định ra.

Quản lý đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước

Quản lý là sự tác động của chủ thể quản lý tới đối tượng quản lý thông qua các công cụ quản lý nhằm đạt mục tiêu đề ra.

Trong phạm vi đề án thống nhất khái niệm: Quản lý đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước là quá trình hoạch định, xây dựng chính sách, chế độ; sử dụng hệ thống các công cụ và phương pháp thích hợp, tác động đến các quá trình lập kế hoạch ứng vốn, thực hiện kế hoạch ứng vốn, thu hồi vốn ứng, kiểm soát nguồn vốn từ ngân sách nhà nước nhằm tạo ra cơ sở vật chất cho xã hội theo mục tiêu đề ra.

1.2.2. Mục tiêu quản lý đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước

Thứ nhất, làm cho chính sách ngân sách đúng đắn hợp lý, khi có chính sách ngân sách đúng đắn và phù hợp với chính sách phát triển KT – XH sẽ động viên các nguồn tài chính chủ yếu như thuế, phí, lệ phí vào quỹ ngân sách một cách hợp lý.

Thông qua phân phối, sử dụng quỹ ngân sách vừa nuôi dưỡng nguồn thu, vừa đảm bảo mức động viên GDP vào NSNN cao nhất, đảm bảo quan hệ tích lũy và tiêu dùng, ưu tiên đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, tạo điều kiện cho sản xuất và thực hiện các nhiệm vụ của bộ máy nhà nước.

Thứ hai, làm cho cơ chế quản lý ngân sách có hiệu quả, thể hiện qua phân cấp ngân sách, thực hiện chu trình ngân sách và tổ chức bộ máy quản lý NSNN.

Thứ ba, khi phân cấp ngân sách đúng đắn và thích hợp, một mặt đảm bảo NSTW giữ vai trò chủ đạo trong nền tài chính quốc gia, mặt khác vừa đảm bảo cho NSDP xử lý các vấn đề trên địa bàn, vừa phát huy tính chủ động, khuyến khích tính năng động sáng tạo của NSDP.

1.2.3. Nguyên tắc quản lý đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước

Từ những đặc điểm của NSNN, yêu cầu việc quản lý NSNN cần tôn trọng các nguyên tắc sau:

- Nguyên tắc thống nhất, tập trung dân chủ: Trong các hoạt động ngân sách điều này là hết sức quan trọng. Đây chính là bảo đảm sự thống nhất về ý chí và lợi ích qua việc huy động và phân bổ ngân sách các cấp để có được những hàng hoá, dịch vụ công cộng mang tính chất quốc gia. Ngoài ra, nó còn đảm bảo phát huy tính chủ động, hiệu quả và sáng tạo của các địa phương, các tổ chức, cá nhân trong việc giải quyết các vấn

đề, trong những hoàn cảnh và những cơ sở cụ thể. Tập trung ở đây không phải là sự độc đoán, chuyên quyền mà dựa trên cơ sở phát huy tính dân chủ thực sự trong các tổ chức hoạt động ngân sách của các cấp chính quyền địa phương, các ngành, các đơn vị. Nguyên tắc này được quán triệt thông qua một sự phân công và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý Nhà nước đã được phân cấp cụ thể.

- Nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí và thực hiện công khai, minh bạch: Công khai là để cho mọi người biết, không giữ kín. Minh bạch là làm cho mọi việc trở nên rõ ràng, dễ hiểu, không thể nhầm lẫn được. Việc quản lý ngân sách đòi hỏi phải công khai, minh bạch nó xuất phát từ việc đòi hỏi chính đáng của người dân với tư cách là người đóng thuế cho Nhà nước. Việc sử dụng tiết kiệm và hiệu quả NSNN là vấn đề mang tính thiết yếu trong mọi chế độ quản lý để phát triển KT-XH, vừa là mục tiêu, tiêu chuẩn để đánh giá tính hiệu quả trong các hoạt động quản lý, giúp cho việc hoàn thành các mục tiêu với mức chi phí tối thiểu nhất. Ngoài ra, việc thực hiện công khai, minh bạch không những làm cho mọi hoạt động được rõ ràng, dễ hiểu, không có sự nhầm lẫn mà còn tạo niềm tin và đảm bảo tính toàn diện, khách quan được xuất phát từ nhu cầu chính đáng của người dân.

- Nguyên tắc kết hợp quản lý theo từng ngành, lãnh thổ, địa phương: Do điều kiện đặc thù ở mỗi địa phương khác nhau nên dẫn đến từng cấp quản lý khác nhau, từng nhiệm vụ chi và nguồn thu cũng khác nhau, để phù hợp với tình hình thực tế trong từng cấp và từng địa phương khác nhau.

- Nguyên tắc đảm bảo cân đối NSNN: Việc cân đối trong ngân sách nhà nước thể hiện sự hài hòa trong việc quản lý thu chi, xuất phát từ tính chất khách quan trong vai trò của nhà nước có sự can thiệp vào nền kinh tế thị trường nhằm mục đích mang lại sự ổn định, hiệu quả và công bằng cho xã hội. Thông thường, khi tiến hành thực hiện thì các khoản thu dự kiến sẽ không đủ để đáp ứng nhu cầu chi tiêu của Nhà nước. Vì vậy, khi tính toán nhu cầu chi cần phải sát với khả năng thu trong lập dự toán ngân sách là điều hết sức quan trọng. Các khoản chi chỉ được phép thực hiện khi đã có đủ các nguồn thu đối ứng lại. Đối với một nước đang phát triển như Việt Nam nguyên tắc này đã được quán triệt chặt chẽ trong quá trình quản lý ngân sách trong các khâu: lập dự toán NSNN,

tổ chức chấp hành, phân bổ dự toán và quyết toán ngân sách cũng như trong quá trình phân cấp ngân sách cho các địa phương.

1.2.4. Phân loại quản lý đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước

Quản lý đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước gồm có hai cấp ngân sách: Trung ương và địa phương.

- Cơ quan trung ương phụ trách các chương trình, dự án và dịch vụ quốc gia và liên tỉnh (dự án thủy lợi chính, kiểm soát lũ lụt và đắp đê, đường quốc lộ; giáo dục đại học).

- Cơ quan địa phương có trách nhiệm đối với những dịch vụ mà vùng hưởng lợi nằm trong biên giới địa lý của họ (bảo trì và sửa chữa các công trình thủy lợi nhỏ và đường sá ngoài đường quốc lộ; giáo dục tiểu học và trung học).

Các điều kiện ảnh hưởng đến quản lý nguồn vốn từ ngân sách nhà nước cấp địa phương bao gồm:

Điều kiện môi trường, thiên nhiên: Ảnh hưởng đến việc phân bổ nguồn vốn cho các dự án ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu, như phòng chống thiên tai, lũ lụt, hạn hán.

Tình hình kinh tế - xã hội: Khu vực gặp khó khăn kinh tế hoặc có tỷ lệ nghèo cao cần nguồn vốn hỗ trợ cho các chương trình giảm nghèo và phát triển kinh tế.

Chính sách và quy định pháp lý: ảnh hưởng đến việc phê duyệt và triển khai các dự án sử dụng nguồn vốn.

1.3. Nội dung quản lý của quỹ phát triển đất (sau đây gọi tắt là Quỹ) đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước

1.3.1. Lập kế hoạch quản lý Quỹ

Lập kế hoạch quản lý nguồn vốn từ ngân sách nhà nước là nội dung quan trọng nhất trong công tác quản lý nguồn vốn. Việc lập kế hoạch quản lý nguồn vốn từ ngân sách nhà nước là nhiệm vụ quan trọng nhằm chủ động được nguồn vốn để hoạt động có hiệu quả.

Mục đích của lập kế hoạch quản lý nguồn vốn có ý nghĩa quan trọng nhằm phát huy hiệu quả quản lý nguồn vốn của đơn vị.

Căn cứ lập kế hoạch quản lý nguồn vốn theo chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, kế hoạch đầu tư công, kế hoạch tài chính trong từng giai đoạn phát triển của địa phương, quy định về quản lý, phân cấp đầu tư hiện hành. Kế hoạch được ban hành phải đảm bảo đúng quy định pháp lý hiện hành, phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương

Hàng năm, vào thời điểm lập dự toán ngân sách cho năm sau, các đơn vị thuộc đối tượng được cho vay vốn theo quy định (bao gồm cả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã, các tổ chức phát triển quỹ đất cấp tỉnh và các cơ quan, đơn vị) có nhu cầu vay vốn để thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm nhằm tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất hoặc tạo quỹ đất và phát triển quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trong khu vực đã có quy hoạch phải thu hồi đất mà người sử dụng đất có nhu cầu chuyển nhượng trước khi Nhà nước thu hồi đất; tổ chức phát triển các khu tái định cư phục vụ việc thu hồi đất thực hiện các dự án; tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng trên quỹ đất đã được giao quản lý để đấu giá, chi hỗ trợ... đều phải lập kế hoạch vay vốn và gửi về quỹ.

Căn cứ vào văn bản nhu cầu vay vốn của các tổ chức, quỹ phát triển đất tổng hợp số liệu kế hoạch vay vốn từng địa bàn để lập danh mục kế hoạch nhu cầu vay vốn của từng dự án trên địa bàn, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ra Quyết định phê duyệt kế hoạch vay vốn từ quỹ phát triển đất tỉnh.

1.3.2. Sử dụng nguồn vốn của Quỹ

Quy trình sử dụng nguồn vốn từ ngân sách nhà nước của quỹ phát triển đất gồm các bước sau:

Bước 1: Các đơn vị thuộc đối tượng được cho vay vốn theo quy định (bao gồm cả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức phát triển quỹ đất và các cơ quan, đơn vị) gửi văn bản đề nghị ứng vốn đến Ủy ban nhân dân tỉnh và quỹ đối với mức ứng vốn lớn hơn 30 (ba mươi) tỷ đồng của một dự án; gửi văn bản đề nghị ứng vốn đến quỹ đối với mức ứng vốn dưới 30 (ba mươi) tỷ đồng của một dự án. Đối với văn bản gửi quỹ có kèm thêm phương án sử dụng vốn ứng và cam kết hoàn trả vốn ứng và phí ứng vốn đầy đủ đúng hạn; các tài liệu cơ sở của dự án (bản chính hoặc bản sao y bản chính, riêng văn bản đề nghị bố trí vốn để triển khai dự án kèm theo phương án và cam kết hoàn trả vốn ứng và phí ứng vốn phải là bản gốc);

Bước 2: Quỹ có trách nhiệm tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị ứng vốn của các tổ chức, tham mưu, trình cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định;

Bước 3: Người có thẩm quyền xem xét ban hành quyết định bố trí vốn theo đề nghị của quỹ và tổ chức ứng vốn;

Bước 4: Quỹ kiểm soát hồ sơ, lập thủ tục giải ngân vốn ứng, thu hồi vốn ứng và phí ứng vốn theo đúng quy định của nhà nước.

Tổ chức phát triển quỹ đất và các tổ chức thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất theo phương án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; Đầu tư xây dựng hạ tầng nhằm tạo quỹ đất và phát triển quỹ đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương được phép ứng vốn từ quỹ phát triển đất.

Các tổ chức nộp Hồ sơ đề nghị vay vốn tại quỹ gồm:

- Văn bản đề nghị vay vốn của tổ chức xin vay vốn.
- Hồ sơ Phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư; Hồ sơ thiết kế kỹ thuật dự toán và bản vẽ thiết kế thi công; Hồ sơ chi hỗ trợ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Quyết định thu hồi đất, giao đất; Quyết định phê duyệt quy hoạch; Quyết định phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất.

1.3.3. Quản lý thu hồi vốn ứng của Quỹ

Khi dự án đến hạn phải hoàn trả vốn ứng hoặc khi đã huy động được nguồn vốn trước thời điểm phải hoàn trả vốn (nguồn thu tiền sử dụng đất, đấu giá đất, hoặc đã được bố trí vốn cho dự án), đơn vị được vay vốn thực hiện nộp hoàn trả vốn ứng về quỹ theo cam kết vay vốn và thời gian quy định tại quyết định vay vốn; Dự thảo văn bản trình Giám đốc ký để thông báo, đôn đốc các đơn vị hoàn trả vốn ứng và thu nộp phí theo quy định đúng thời hạn cam kết; Tổng hợp báo cáo kịp thời với Ban giám đốc về tiến độ thu hồi vốn ứng của các đơn vị, những khó khăn vướng mắc và đề xuất giải pháp thực hiện trong quá trình thu hồi vốn ứng.

Các đơn vị, tổ chức nhận tiền vay vốn có trách nhiệm huy động nguồn vốn từ thu tiền sử dụng đất, đấu giá quyền sử dụng đất và chủ động bố trí các nguồn vốn hợp pháp theo quy định, hoặc chủ động cân đối và bố trí vốn trong dự toán ngân sách hàng năm để hoàn trả vốn ứng theo đúng cam kết vào tài khoản của quỹ Phát triển đất, mở tại kho bạc

Nhà nước tỉnh hoặc tài khoản tiền gửi tại các tổ chức tín dụng theo hướng dẫn của quỹ, đảm bảo đầy đủ, đúng thời hạn, đúng chế độ chính sách quy định hiện hành.

Trường hợp đến hạn hoàn trả vốn ứng mà đơn vị được vay vốn chưa hoàn trả vốn kịp thời. Đơn vị vay vốn có trách nhiệm báo cáo giải trình cụ thể nguyên nhân khách quan, chủ quan và kiến nghị đề xuất của đơn vị cho quỹ phát triển đất. Quỹ phát triển đất sẽ xem xét, xác định cụ thể từng trường hợp để báo cáo và trình cấp có thẩm quyền phương án xử lý.

Trong trường hợp đặc biệt, đơn vị chưa nộp hoàn trả vốn ứng kịp thời do những nguyên nhân khách quan, bất khả kháng thì quỹ phát triển đất sẽ báo cáo trình cấp có thẩm quyền để gia hạn thời gian hoàn trả hoặc xử lý rủi ro theo quy định.

Trong trường hợp cần thiết, quỹ báo cáo Ủy ban nhân tỉnh để thu hồi các khoản vốn đã cho vay đến hạn bằng việc trừ vào số bổ sung trong dự toán hàng năm từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp huyện (đối với những dự án được ứng vốn do huyện quản lý) hoặc trừ vào dự toán ngân sách nhà nước đã giao cho các đơn vị cấp tỉnh.

1.3.4. Kiểm soát nguồn vốn của Quỹ

Việc giám sát, đánh giá nguồn vốn ứng của quỹ phát triển đất là nội dung quan trọng trong công tác quản lý nguồn vốn của quỹ phát triển đất nhằm đảm bảo việc sử dụng nguồn vốn ứng đúng mục đích sử dụng. Để có cơ sở cho công tác đánh giá, quỹ phát triển đất đầu tiên cần phải theo dõi vốn ứng, tình hình thực hiện chế độ báo cáo của chủ đầu tư; kiểm tra tính đầy đủ, cập nhật và tính chính xác của các thông tin theo dõi vốn ứng.

Chủ thể quản lý nguồn vốn ứng của Quỹ phát triển đất gồm Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và đầu tư, Giám đốc Quỹ phát triển đất, Ban kiểm soát quỹ.

Ban kiểm soát quỹ thường xuyên thanh kiểm tra, giám sát các dự án từ khâu thẩm định dự án cho đến tiến độ thực hiện dự án theo như phương án hoàn trả của đơn vị. Cán bộ được phân công có trách nhiệm phối hợp với đơn vị ứng vốn kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và mục đích sử dụng vốn ứng theo nội dung sau: Tiến độ, kết quả thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ cho người bị thu hồi đất; kết quả khối lượng, giá trị thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng, những nội dung khác có liên quan,... Những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện dự án và đánh giá chung mức độ hoàn thành của dự án của từng giai đoạn ứng vốn. Trong quá trình kiểm tra, giám sát, theo dõi sử dụng vốn ứng, nếu phát hiện các tổ chức, đơn vị sử dụng vốn ứng có biểu hiện sử

dụng sai mục đích, sai nguyên tắc, chế độ quy định, hoặc để tồn đọng vốn ứng do không thực hiện dự án, không hoàn trả đúng thời gian quy định,... Cán bộ được phân công có trách nhiệm báo cáo, đề xuất kịp thời với Lãnh đạo quỹ các biện pháp để giải quyết theo quy định về quản lý, sử dụng quỹ phát triển đất.

Cán bộ được phân công theo dõi dự án nào, có trách nhiệm theo dõi việc ứng vốn và phối hợp bộ phận kế toán đơn đốc thu hồi vốn ứng của dự án đó. Khi dự án đã có nguồn vốn hoàn trả (nguồn thu từ đấu giá đất, hoặc dự án đã có nguồn vốn được bố trí), cán bộ được phân công phối hợp Phòng Tổ chức – Hành chính và đơn vị ứng vốn hướng dẫn, đơn đốc thu hồi vốn ứng về quỹ theo cam kết ứng vốn. Hội đồng quản lý quỹ phát triển đất chịu trách nhiệm đánh giá quy trình thực hiện ứng vốn theo quy định chung về quản lý vốn ngân sách của quỹ phát triển đất. Đánh giá việc tuân theo pháp luật, các quy định của Nhà nước về ứng vốn ngân sách của quỹ phát triển đất.

1.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý của Quỹ phát triển đất đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước

Bộ máy của Quỹ phát triển đất

Quản lý nguồn vốn Quỹ phát triển đất có hiệu quả, có tránh được lãng phí, thất thoát, sử dụng nguồn vốn có hiệu quả và đúng mục đích hay không phụ thuộc rất lớn vào bộ máy quản lý. Chủ thể quản lý hình thành nên bộ máy quản lý nguồn vốn của quỹ phát triển đất, bộ máy quản lý tốt thì công tác quản lý nguồn vốn của quỹ phát triển đất được hiệu quả và thuận lợi ngược lại bộ máy yếu kém thì công tác quản lý cũng sẽ có nhiều yếu kém, khó khăn. Chính các hoạt động nghiệp vụ, vai trò, nhiệm vụ được phân cấp quản lý như vậy, bộ máy quản lý nguồn vốn của quỹ phát triển đất là yếu tố ảnh hưởng đến chính đến công tác quản lý nguồn của quỹ phát triển đất trên địa bàn tỉnh.

Chất lượng đội ngũ cán bộ nhân viên làm công tác quản lý nguồn vốn của Quỹ

Trình độ, kinh nghiệm và năng lực của đội ngũ cán bộ nhân viên thực hiện công tác quản lý nguồn vốn của Quỹ tác động trực tiếp và rõ nét nhất về hiệu quả hoạt động quản lý nguồn vốn của Quỹ. Nếu đội ngũ cán bộ có kiến thức và được đào tạo trình độ chuyên môn cao sẽ tạo điều kiện cho công tác quản lý, giám sát, đánh giá được diễn ra có hiệu quả hơn, có chất lượng hơn và ngược lại. Chất lượng công tác quản lý nguồn vốn của quỹ phụ thuộc vào năng lực, phẩm chất đội ngũ cán bộ. Vì thế, trong tất cả các

khâu của quá trình quản lý nguồn vốn của quỹ phát triển đất đều cần cán bộ có đủ năng lực và phẩm chất.

Cơ chế và các chính sách quản lý của Đảng và Nhà nước

Cơ chế quản lý nguồn vốn của quỹ phát triển đất là các quy định của Nhà nước thông qua các cơ quan có thẩm quyền về các nội dung quản lý làm chế tài để quản lý nguồn vốn của quỹ phát triển đất. Nếu các cơ chế, chính sách đưa ra hợp lý, ổn định sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nguồn vốn của quỹ phát triển đất. Cơ chế quản lý đầu tư và xây dựng mang tính đồng bộ cao sẽ là nhân tố quan trọng thúc đẩy nhanh hoạt động ngân sách, tiết kiệm trong việc quản lý nguồn vốn của quỹ phát triển đất, ngược lại nếu cơ chế thường xuyên thay đổi hoặc không phù hợp với thực tế sẽ dẫn tới giảm hiệu quả quản lý nguồn vốn của quỹ phát triển đất.

Các chính sách kinh tế vĩ mô

Các chính sách kinh tế vĩ mô như: Chính sách tài khoá (chủ yếu là chính sách thuế và chính sách chi tiêu của Chính phủ), Chính sách tiền tệ (công cụ là chính sách lãi suất và mức cung ứng tiền), chính sách tỷ giá hối đoái, chính sách phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ; chính sách đầu tư ... có ảnh hưởng mạnh mẽ đến công tác quản lý nguồn vốn của quỹ phát triển đất cũng như đến hiệu quả của nó.

Tình hình kinh tế, xã hội tại địa phương

Tình hình kinh tế xã hội thể hiện sự phát triển về cơ cấu kinh tế và quy mô kinh tế xã hội tại địa phương, đồng thời phản ánh quy mô nguồn vốn của quỹ phát triển đất trên địa bàn. Nếu tình hình kinh tế, xã hội phát triển ổn định thì vốn ngân sách của quỹ phát triển đất cũng ổn định tăng trưởng và ngược lại.

CHƯƠNG 2. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH CAO BẰNG ĐỐI VỚI NGUỒN VỐN TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

2.1. Khái quát về Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng

2.1.1. Quá trình hình thành và phát triển

QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH CAO BẰNG

Mã số thuế: 4800893688

Địa chỉ: Số 108, đường Hoàng Văn Thụ, Phường Hợp Giang, Thành phố Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng

Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng được thành lập Căn cứ Quyết định số 40/2010/QĐ - TTg ngày 12 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế mẫu về quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất; Thông tư số 151/2010/TT – BTC ngày 27/9/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn áp dụng các loại thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước đối với Quỹ phát triển đất tại Điều 34 Nghị định số 69/2009/NĐ – CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng là tổ chức tài chính nhà nước, trực thuộc UBND tỉnh, được thành lập cuối năm 2014 và đi vào hoạt động từ giữa năm 2015 để thực hiện nhiệm vụ nhận vốn, ứng vốn cho các tổ chức phát triển quỹ đất và các tổ chức khác được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng và tạo lập quỹ đất theo quy hoạch; thu hồi vốn ứng. Quỹ phát triển đất tỉnh Cao thực hiện nhiệm vụ nhận vốn và ứng vốn cho các dự án bồi thường giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất và phát triển quỹ đất thúc đẩy đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn. Hiện nay Quỹ đang tiếp nhận hồ sơ của các dự án để thẩm định, ứng vốn theo quy trình.

Quỹ hoạt động theo nguyên tắc bảo toàn vốn, bù đắp chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động và không vì mục đích lợi nhuận. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ bao gồm vốn nhà nước cấp và các nguồn vốn khác. Quỹ thực hiện theo cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập có thu tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động.

2.1.2. Chức năng, nhiệm vụ

Quỹ Phát triển đất tỉnh Cao Bằng là tổ chức tài chính nhà nước, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, do UBND tỉnh quyết định thành lập; có chức năng, nhiệm vụ:

- Tiếp nhận nguồn vốn theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

- Ứng vốn cho các tổ chức phát triển quỹ đất và các tổ chức khác được cơ quan nhà nước giao nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng và tạo quỹ đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 20 của Điều lệ tổ chức hoạt động Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng.

- Thu hồi vốn đã ứng theo quy định.

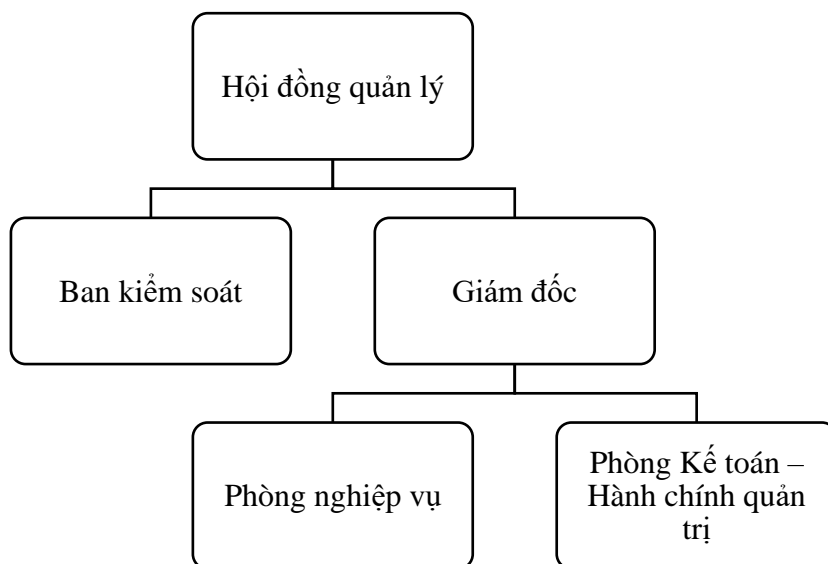
- Kết quả ứng vốn đã đáp ứng cơ bản tiến độ yêu cầu đầu tư các dự án, đảm bảo khách quan.

- Việc đối chiếu, đơn đốc thu hồi vốn ứng được làm thường xuyên, bám sát tiến độ thực hiện dự án, thời gian hoàn trả vốn ứng đúng theo quy định.

- Các dự án được Quỹ ứng vốn đều đúng đối tượng, đúng mục đích sử dụng vốn, giúp các huyện đầu tư hạ tầng nâng cao giá trị của đất để bán đấu giá quyền sử dụng đất, tăng thu ngân sách địa phương, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2.1.3. Cơ cấu tổ chức

Tổ chức bộ máy của Quỹ Phát triển đất tỉnh Cao Bằng gồm:



Hình 2.1: Tổ chức bộ máy của Quỹ Phát triển đất tỉnh Cao Bằng

Nguồn: Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng

Quỹ có tất cả 12 người. Trong đó: 09 người là kiêm nhiệm nằm trong Hội đồng quản lý và Ban kiểm soát.

- Hội đồng quản lý có 05 thành viên, gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên; Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ kiêm Giám đốc Quỹ là lãnh đạo Sở Tài chính; Các thành viên khác là lãnh đạo Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường và các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh có liên quan do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định. Các thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

- Ban kiểm soát có 04 thành viên, gồm: Trưởng ban kiểm soát và các thành viên; Các thành viên của Ban kiểm soát hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

- Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ gồm: Giám đốc (kiêm nhiệm), Phòng nghiệp vụ, Phòng Kế toán – Hành chính quản trị. Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ có 01/03 viên chức trong biên chế; 02 lao động hợp đồng. Viên chức có trình độ đại học 03/03 người. Viên chức có trình độ trung cấp lý luận chính trị: 01 người.

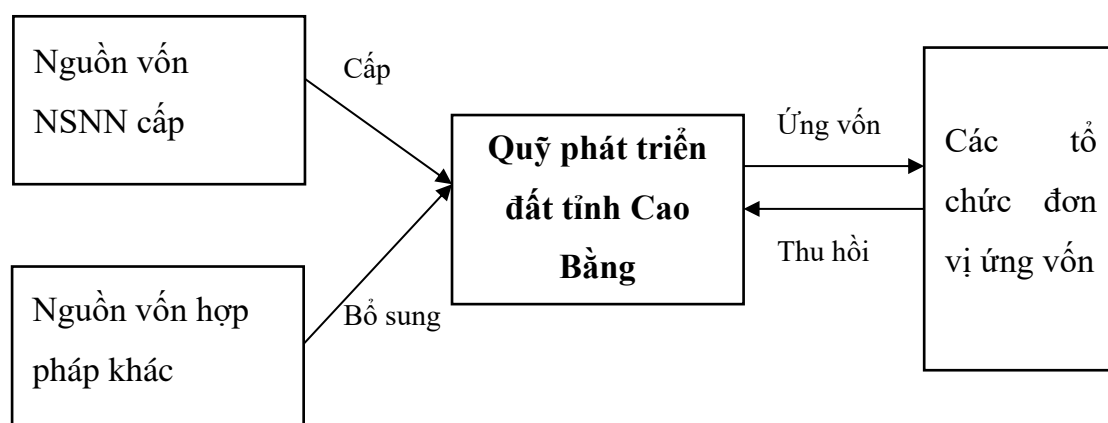
Các Thành viên Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát Quỹ có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác, là những người có trình độ chuyên môn, thực hiện tốt việc xây dựng quy chế phân công nhiệm vụ sát với tình hình thực tế của cơ quan, phát huy, nâng cao vai trò, năng lực của cán bộ lãnh đạo. Luôn giữ mối liên hệ chặt chẽ với cơ quan chuyên môn cấp trên và các sở, ban, ngành của Tỉnh; Chủ động trao đổi, phối hợp với các phòng, ban chuyên môn của các huyện, thành phố nhằm giải quyết tốt những nhiệm vụ được giao. Hàng năm đều được đánh giá phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Viên chức, LĐHHĐ làm chuyên môn, nghiệp vụ có trình độ Đại học trở lên, là những người có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn tương đối phù hợp với công việc. Các cán bộ, viên chức Quỹ phát triển quỹ đất đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ; tham mưu tốt cho lãnh đạo cơ quan, giải quyết có hiệu quả mọi công việc được giao.

Theo đề án thành lập Quỹ phát triển đất và nhiệm vụ được giao của Quỹ đã có biên chế và các phòng chuyên môn, tuy nhiên, hiện nay Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ chỉ có 01/03 biên chế và 02 lao động hợp đồng nên chưa thực hiện được cơ cấu tổ chức đã được phê duyệt theo đề án thành lập.

2.1.3. Kết quả hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2023

Nguồn vốn của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng gồm nguồn vốn Ngân sách Nhà

nước cấp và các nguồn vốn hợp pháp khác. Mức vốn nhà nước cấp cho Quỹ do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khi quyết định thành lập Quỹ. Việc thay đổi vốn nhà nước cấp trong quá trình hoạt động do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ. Căn cứ kế hoạch sử dụng đất hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức trích bổ sung cho Quỹ, cụ thể hàng năm cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để đảm bảo hình thành đủ mức vốn nhà nước cấp cho Quỹ quy định tại Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Điều lệ về tổ chức, hoạt động và Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 27/QĐ-QPTĐ ngày 14/9/2020 của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng về ban hành Quy định nghiệp vụ Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng.



Hình 2.2: Quy trình hoạt động của nguồn vốn thuộc Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng

Nguồn: Phòng Kế toán – Hành chính quản trị, Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng

Bên cạnh đó, nguồn thu của Quỹ phát triển đất bao gồm: Kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho Quỹ theo cơ chế áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật; Phí ứng vốn theo quy định; Lãi tiền gửi tại các tổ chức tín dụng; Nguồn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ và phí nhận ủy thác và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

Bảng 2.1. Nguồn thu của Quỹ giai đoạn 2020-2023*ĐVT: Triệu đồng*

Nội dung	2020	2021	2022	2023
Ngân sách cấp	61.000	112.799	13.462	4.400
Thu từ Lãi tiền gửi ngân hàng	18.865	17.704	17.315	4.942
Thu phí ứng vốn	0	0	97	0
Nguồn viện trợ, tài trợ	0	0	0	0
Phí nhận ủy thác	0	0	0	0

Nguồn: Phòng Kế toán – Hành chính quản trị, Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng

Trong giai đoạn từ 2020-2023, Quỹ phát triển đất đã sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn vốn góp phần thực hiện các chỉ tiêu tạo điều kiện đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, đảm bảo ổn định quốc phòng - an ninh. Năm 2021 là năm đầu giai đoạn đầu tư công trung hạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng, Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng được ngân sách cấp 112.799 triệu đồng, cao nhất trong cả giai đoạn. Hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn vốn Quỹ phát triển đất được nâng lên, quy mô vốn, số lượng dự án phát triển quỹ đất được bố trí vốn tăng cao, đảm bảo nguồn vốn giải ngân kịp thời cho các dự án.

Bảng 2.2. Kết quả hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2023*ĐVT: Triệu đồng*

TT	Nội dung	2020	2021	2022	2023	Tổng
1	Số tiền giải ngân vốn ứng	170	21.383	0	742	22.295
2	Số tiền thu hồi vốn ứng	170	0	9.438	0	9.608

Nguồn: Phòng Kế toán Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng

Cả giai đoạn, Quỹ phát triển đất đã tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí vốn cho 8 công trình, dự án với tổng số tiền đã giải ngân được 22.295 triệu đồng. Kết quả thu hồi vốn ứng được 9.608 triệu đồng. Tuy nhiên, công tác phối hợp thu hồi vốn đã ứng cho các dự án phát triển quỹ đất gặp nhiều khó khăn, công tác phối hợp thẩm định, tham mưu chủ trương đầu tư tại các dự án phát triển quỹ đất hiệu quả chưa cao.

2.2. Thực trạng quản lý của Quỹ đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước

2.2.1. Lập kế hoạch quản lý của Quỹ

“Nguồn vốn của Quỹ phát triển đất do ngân sách nhà nước cấp, hỗ trợ hoặc thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước phải mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để thực hiện quản lý, kiểm soát theo quy định. Kho bạc nhà nước thực hiện kiểm soát các khoản chi hoạt động bộ máy của Quỹ phát triển đất theo cơ chế tự chủ tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo theo đúng quy định...” (Công văn số 4507/BTC-QLCS ngày 19/5/2022 của Bộ Tài chính). Như vậy, trong phạm vi nghiên cứu của đề án, đối tượng quản lý là nguồn vốn do NSNN cấp được Quỹ phát triển đất quản lý.

Hàng năm căn cứ nhu cầu hoạt động của Quỹ, bộ phận kế toán tiến hành lập và trình cấp trên phê duyệt Quy chế chi tiêu nội bộ nhằm xác định rõ nội dung và định mức chi tiêu cho các hoạt động của Quỹ. Đồng thời, vào thời điểm lập dự toán ngân sách cho năm sau, các đơn vị gồm Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức phát triển quỹ đất cấp tỉnh và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng có nhu cầu vay vốn phải lập kế hoạch vay vốn và gửi về Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng để Quỹ tập hợp và xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng địa phương và từng đơn vị trình UBND tỉnh phê duyệt.

Nguồn vốn của Quỹ được sử dụng để ứng vốn cho Tổ chức phát triển quỹ đất và các tổ chức khác thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất theo phương án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Đầu tư xây dựng hạ tầng nhằm tạo quỹ đất và phát triển quỹ đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Văn bản phê duyệt kế hoạch quản lý nguồn vốn, Quỹ bố trí lịch làm việc với các huyện, thị trên địa bàn tỉnh trong đó bao gồm cả các đơn vị và các dự án có trong danh mục của Kế hoạch nguồn vốn để thống nhất các nội dung ứng vốn đồng thời hướng dẫn các đơn vị hoàn thiện hồ sơ, tài liệu,

thủ tục liên quan của từng dự án đề nghị ứng vốn. Các văn bản căn cứ cho việc lập kế hoạch quản lý nguồn vốn được thể hiện trong bảng sau:

Bảng 2.3: Một số văn bản căn cứ cho việc lập kế hoạch quản lý nguồn vốn

TT	Văn bản	Nội dung
1	Quyết định số 512/QĐ-TTg	Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương trong tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.
2	Quyết định số 436/QĐ-UBND	Phê duyệt đề án Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Cao Bằng đến năm 2030.
3	Quyết định số 295/QĐ-UBND của UBND tỉnh Cao Bằng	Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị và khu dân cư nông thôn tỉnh Cao Bằng;
4	Nghị quyết 86/NQ-HĐND ngày 10/12/2021	Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng.
5	Quyết định số 2288/2011/QĐ-UBND của UBND tỉnh Cao Bằng	Ban hành Quy định về trình tự lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.
6	Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 30/8/2023	Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 3).
7	Quyết định số 2008/QĐ-UBND, ngày 27/10/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng	Quyết định phê duyệt dự toán, thiết kế dự án xây dựng hạ tầng, các dự án tái định cư, dự án đấu giá quyền sử dụng đất;

Nguồn: Phòng nghiệp vụ, Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng

Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đã lập kế hoạch quản lý nguồn vốn cho các đơn vị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2023 như sau:

Bảng 2.4. Kế hoạch quản lý nguồn vốn cho các đơn vị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

giai đoạn 2020-2023

TT	Kế hoạch	ĐVT	2020	2021	2022	2023	Tổng
1	Số lượng hồ sơ xin ứng vốn theo kế hoạch	Hồ sơ	6	7	8	8	29
2	Số lượng hồ sơ được chấp thuận theo kế hoạch	Hồ sơ	4	4	4	4	16
3	Tỷ lệ hồ sơ được chấp thuận theo kế hoạch	%	66,67	57,14	50,00	50,00	55,17
4	Số tiền giải ngân theo kế hoạch	triệu đồng	580	24560	1000	1000	27140
5	Số vốn thu hồi theo kế hoạch	triệu đồng	320	15235	750	700	17005
6	Tỷ lệ vốn thu hồi được so với tiền giải ngân theo kế hoạch	%	50	40	33,33	18,18	141,51
7	Phí ứng vốn theo kế hoạch	triệu đồng	30	0	0	0	30
8	Lãi tiền gửi theo kế hoạch	triệu đồng	6500	20123	15230	5000	46853

Nguồn: Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng

Hiện nay kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, do đó Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng hy vọng có sự tăng dần về số lượng hồ sơ xin ứng vốn từ năm 2020 đến 2023, từ 6 lên 8 hồ sơ. Tuy nhiên quỹ vẫn thắt chặt tiêu chuẩn và thủ tục chấp thuận với số lượng hồ sơ được chấp thuận lại duy trì ổn định ở mức 4 hồ sơ mỗi năm, chiếm tỷ lệ trung bình 55,17%. Do 2021 là năm bắt đầu kỳ giải ngân trung hạn nên quỹ dự kiến số tiền giải ngân tăng vọt vào năm 2021, đạt 24,560 triệu đồng so với 580 triệu đồng năm 2020, sau đó giảm xuống còn 1000 triệu đồng trong hai năm tiếp theo. Tương tự như giải ngân, số vốn cần thu hồi cao nhất là vào năm 2021 và sau đó giảm dần, cho thấy có sự liên quan mật thiết giữa giải ngân và thu hồi vốn.

Trong đó, cụ thể danh mục các dự án thuộc kế hoạch quản lý nguồn vốn cho các đơn vị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2023 như Phụ lục 3. Theo dữ liệu có thể thấy kế hoạch quản lý nguồn vốn cho các đơn vị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2023 có xu hướng tăng dần, với tổng cả giai đoạn là 518.227 triệu đồng. Năm

2020, có 01 dự án ứng vốn với tổng vốn là 42.227 triệu đồng, được điều chỉnh phần vốn đã giao chi tiết tại Nghị quyết số 30/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019. Nghị quyết 86/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 phê duyệt ứng vốn từ Quỹ phát triển đất để thực hiện có 11 dự án với tổng số tiền 331.000 triệu đồng. Đến 30/8/2023 Nghị quyết số 55/NQ-HĐND có điều chỉnh số tiền được ứng của một số dự án. Về chủ trương đầu tư, Dự án phát triển quỹ đất, phân lô khu dân cư phía Bắc (xóm Nà Ёn 2), thị trấn Thanh Nhật với diện tích khoảng 3,52 ha, san nền tạo mặt bằng, khối lượng đào khoảng 253.000m³, khối lượng đắp khoảng 185.185m³, hệ thống đường giao thông dài khoảng 1.254m, diện tích bãi đỗ xe khoảng 0,47ha, do đó tổng mức đầu tư khá lớn, 55.000 triệu đồng. Việc còn phải điều chỉnh dự án trong quá trình thực hiện cho thấy Quỹ chưa xây dựng chi tiết các tiêu chuẩn trong quá trình thẩm định các dự án, chưa có minh chứng rõ ràng về việc quản lý vốn công trong các dự án đã phê duyệt.

Mức ứng vốn cụ thể cho từng dự án do các cấp có thẩm quyền quyết định, trên cơ sở nhu cầu vốn ứng và tiến độ thực hiện dự án của từng dự án. Trên cơ sở số vốn ứng đề nghị, căn cứ phạm vi, giới hạn, thẩm quyền ứng vốn theo quy định, Quỹ Phát triển đất xem xét ứng vốn hoặc báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ, UBND tỉnh phê duyệt làm căn cứ thực hiện. Ngoài một số dự án trên, hiện nay Quỹ kiểm tra thực địa và hướng dẫn một số đơn vị có nhu cầu ứng vốn như huyện Hà Quảng, Thạch An, Hoà An, Trùng Khánh, Nguyên Bình, Hạ Lang, Ban quản lý kinh tế tỉnh có dự án giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng tái định cư, phân lô bán đấu giá quyền sử dụng đất.

Để thực hiện tốt công tác lập kế hoạch quản lý nguồn vốn của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đã kiểm tra thực địa, căn cứ vào dự toán kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, dự toán đầu tư xây dựng hạ tầng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đồng thời có cam kết hoàn trả vốn ứng theo quy định của các đơn vị ứng vốn. Điều này cho thấy nhu cầu cấp bách trong việc tái định cư và phát triển cơ sở hạ tầng, đồng thời UBND tỉnh Cao Bằng cũng có sự quyết tâm của trong việc phát triển đất đai và cơ sở hạ tầng, đảm bảo sự phát triển bền vững và cân đối trên mọi mặt của địa bàn.

Tuy nhiên, một số dự án đã được lập kế hoạch vẫn không đảm bảo thời gian theo quy định. Vốn đầu tư công trung hạn đã được xác định, song được phân tán cho toàn bộ các dự án đã được quyết định đầu tư từ trước hiện nay chưa phù hợp. Do đó quá trình thực hiện dự án gặp nhiều khó khăn, tiến độ thi công chậm so với lộ trình đã đề ra, các dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt phải điều chỉnh thời gian thực hiện dự án hoặc

không thể triển khai. Quỹ chưa công khai hóa danh sách dự án đầu tư đã được lập kế hoạch trên các phương tiện thông tin đại chúng một cách rộng rãi, do đó vẫn còn hiện tượng đùn đẩy trách nhiệm trong quá trình thực hiện dự án. Trong các bản kế hoạch chưa cụ thể hóa và đầy đủ các thông tin về cơ cấu nguồn vốn, kế hoạch phân bổ và kế hoạch sử dụng nguồn vốn. Chưa xây dựng chi tiết các tiêu chuẩn trong quá trình thẩm định các dự án, việc tiêu chuẩn hóa này phải cụ thể cho từng loại công trình, từng cấp công trình và yêu cầu có minh chứng rõ ràng về việc sử dụng vốn đầu tư công.

Để tiến hành đánh giá về công tác lập kế hoạch quản lý nguồn vốn của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, tiến hành phỏng vấn sâu một cán bộ trong Hội đồng quản lý cho kết quả như sau:

Hộp 2.1. Phỏng vấn về công tác lập kế hoạch quản lý nguồn vốn của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước

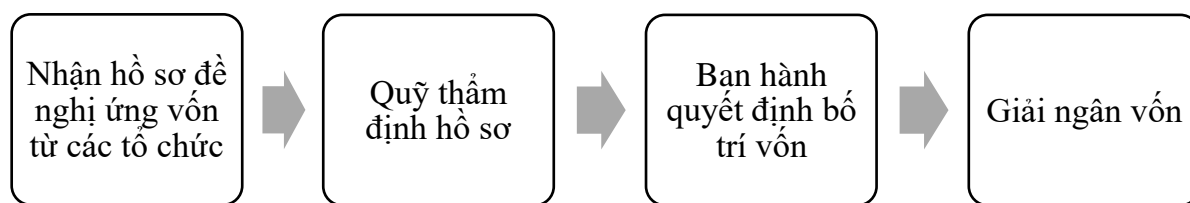
Câu hỏi: Xin đồng chí cho ý kiến đánh giá về công tác lập kế hoạch quản lý nguồn vốn của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước?

Trả lời: Các văn bản pháp lý được sử dụng làm căn cứ lập kế hoạch quản lý nguồn vốn đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước rất đầy đủ. Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đã tiếp nhận hồ sơ, thẩm định các dự án. Tuy nhiên, công tác lập kế hoạch quản lý nguồn vốn đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước chưa sát với thực tiễn địa phương. Một số dự án có số tiền bồi thường vượt quá số tiền được phê duyệt, nên phải điều chỉnh, xin nguồn kinh phí để chi trả cho người bị thu hồi đất nên không đảm bảo thời gian theo quy định. Kết quả là, thiếu vốn bố trí cho các dự án ngay từ khâu lập kế hoạch, phải kéo dài sang kế hoạch trung hạn sau để thực hiện, thời gian hoàn thành dự án theo thiết kế ban đầu bị ảnh hưởng.

Nguồn: Kết quả phỏng vấn của tác giả

2.2.2. Sử dụng nguồn vốn của Quỹ

Để sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, quy trình ứng vốn của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng gồm các bước sau:



Hình 2.3: Quy trình ứng vốn của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng

Nguồn: Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng

Phòng Nghiệp vụ của Quỹ thực hiện nhận hồ sơ đề nghị ứng vốn từ các tổ chức. Hồ sơ phải đúng và đầy đủ, tuân thủ theo yêu cầu của pháp luật theo Quyết định số 27/QĐ-QPTĐ ngày 14 tháng 9 năm 2020 Quỹ phát triển đất về việc ban hành Quy trình nghiệp vụ Quỹ phát triển đất bao gồm:

- Văn bản đề nghị vay vốn của tổ chức xin vay vốn.
- Hồ sơ Phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư;
- Hồ sơ thiết kế kỹ thuật dự toán và bản vẽ thiết kế thi công;
- Hồ sơ chi hỗ trợ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Quyết định thu hồi đất, giao đất;
- Quyết định phê duyệt quy hoạch;
- Quyết định phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất.

Sau khi nhận được hồ sơ từ tổ chức ứng vốn, cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ tiến hành thẩm định theo nhiều phương diện, bao gồm kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, tính pháp lý của chủ đầu tư, tính khả thi của dự án đầu tư và phương án sử dụng vốn ứng. Trường hợp cần xác minh làm rõ một số vấn đề trong hồ sơ đề nghị ứng vốn, cán bộ kiểm tra, đánh giá phải có nội dung cần làm rõ và báo cáo Giám đốc (hoặc Phó Giám đốc) xem xét quyết định. Sau khi hồ sơ đã được thẩm định và đủ điều kiện, cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ gửi hồ sơ đến các thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ để lấy ý kiến. Chủ tịch Hội đồng Quỹ tổ chức họp để thống nhất quyết định cho ứng vốn hoặc từ chối ứng vốn theo thẩm quyền, các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ phải xem xét thẩm định và có ý kiến đồng ý hoặc không đồng ý cho ứng vốn. Kết quả công tác kiểm tra, đánh giá hồ sơ đề nghị ứng vốn, cán bộ kiểm tra, đánh giá báo cáo trưởng phòng và Ban giám đốc bằng văn bản đồng thời thực hiện dự thảo các văn bản khác có liên quan (Công văn trả lời trong trường hợp từ chối ứng vốn). Căn cứ vào kết quả thẩm định và quyết

định của Hội đồng quản lý Quỹ hoặc Chủ tịch UBND tỉnh, cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ dự thảo quyết định cho ứng vốn đề trình Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ hoặc Chủ tịch UBND tỉnh quyết định cho ứng vốn theo thẩm quyền hoặc thông báo từ chối ứng vốn gửi tổ chức ứng vốn. Sau đó Quỹ thực hiện ký Hợp đồng cho ứng vốn với tổ chức ứng vốn, đảm bảo việc thực hiện dự án được thuận lợi và hiệu quả. Điều này sẽ tạo ra sự tin cậy và tính minh bạch trong quản lý và sử dụng vốn ứng của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng.

Bảng 2. 5: Kết quả xử lý hồ sơ ứng vốn tại Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2023

TT	Nội dung	ĐVT	2020	2021	2022	2023
1	Số lượng hồ sơ xin ứng vốn	Hồ sơ	4	5	6	11
1.1	Số lượng hồ sơ bị từ chối	Hồ sơ	2	3	4	9
1.2	Số lượng hồ sơ được chấp thuận	Hồ sơ	2	2	2	2
2	Tỷ lệ hồ sơ được chấp thuận	%	50	40	33,33	18,18
3	Số tiền giải ngân vốn ứng	Triệu đồng	170	21.383	0	742

Nguồn: Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng

Trong giai đoạn từ 2020 đến 2023, tình hình xử lý hồ sơ ứng vốn tại Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đã trải qua sự biến động đáng chú ý. Số lượng hồ sơ xin ứng vốn tăng từ 04 vào năm 2020 lên 11 vào năm 2023, cho thấy sự gia tăng đáng kể trong nhu cầu vốn ứng dụng vào các dự án phát triển trong tỉnh. Tuy nhiên, điều đáng chú ý là tỷ lệ hồ sơ được chấp thuận giảm đáng kể từ 50% vào năm 2020 xuống còn 18.18% vào năm 2023. Giai đoạn 2020-2021, do dịch Covid bùng phát ảnh hưởng cả nước nên số lượng dự án phát triển quỹ đất giảm, sang năm 2022-2023, tình hình đã ổn định lại nên số lượng dự án tăng lên. Một trong những nguyên nhân chính dẫn đến sự tăng của số lượng hồ sơ bị từ chối, từ 2 vào năm 2020 lên đến 9 vào năm 2023, phản ánh sự chú ý cao độ đến việc đánh giá và lựa chọn từ chối các dự án có khả năng phát triển và hiệu quả thấp, góp phần vào việc tăng cường quản lý rủi ro của Quỹ. Hầu hết các dự án không được xét ứng vốn là những dự án chưa đủ hồ sơ hoặc không hiệu quả và phương án hoàn

trả vốn ứng đúng thời hạn là không khả thi. Số tiền giải ngân thực tế qua các năm có sự chênh lệch lớn so với kế hoạch. Năm 2020, dù kế hoạch giải ngân là 580 triệu đồng, thực tế chỉ đạt 170 triệu đồng. Năm 2021, kế hoạch giải ngân là 24,560 triệu đồng nhưng thực tế đạt 21,383 triệu đồng, phản ánh một sự thực hiện khá gần kế hoạch dù vẫn có sự thiếu hụt. Năm 2022 và 2023, sự chênh lệch càng lớn hơn khi không hề có tiền giải ngân thực hiện so với kế hoạch, chỉ có một khoản nhỏ 742 triệu đồng được giải ngân vào năm 2023.

Như vậy có thể thấy, Quỹ phát triển đất đã rất chú trọng công tác thẩm định hồ sơ ứng vốn cho phát triển quỹ đất trên địa bàn. Tuy nhiên, cũng còn khá nhiều bất cập trong khâu thẩm định hồ sơ ứng vốn. Việc công khai cho các chủ đầu tư về điều kiện được ứng vốn chưa được công khai trên website, chưa được phổ biến rộng trên phương tiện thông tin đại chúng và Quỹ phát triển đất, ngay từ đầu đã phải căn cứ vào nguồn vốn từ ngân sách nhà nước được cấp trên cấp để xác định dự án và kinh phí của dự án. Do đó, việc thẩm định kinh phí phụ thuộc vào nguồn vốn từ ngân sách nhà nước nên việc lựa chọn dự án được cấp vốn ứng cũng khó khăn cho Quỹ, vì trên thực tế, tỉnh Cao Bằng là tỉnh đang cần phải xây dựng và triển khai rất nhiều các dự án liên quan đến hạ tầng cơ sở để tạo điều kiện thuận lợi cho giao thương, từ đó giúp tỉnh phát triển kinh tế - xã hội.

Giai đoạn 2020-2023 Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đã thực hiện giải ngân vốn ứng cho nhiều dự án. Song song với công tác giải ngân vốn ứng Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng cũng làm tốt công tác theo dõi nguồn vốn được phân bổ tới các đơn vị, để đảm bảo nguồn vốn được thực hiện đúng mục đích và sử dụng có hiệu quả.

Bảng 2. 6. Tình hình giải ngân vốn ứng theo các dự án đã phê duyệt tại Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2023

DVT: triệu đồng

TT	Dự án	2020	2021	2022	2023	Tỷ lệ đã giải ngân giai đoạn %
1	Dự án Đầu tư XD công trình khu tái định cư khu dân cư 3 (Đoàng Luông 2) - huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	170	9.438			95,7

TT	Dự án	2020	2021	2022	2023	Tỷ lệ đã giải ngân giai đoạn %
2	Dự án DA phân lô nhà ở khu chợ Trung tâm TT Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng		11.944			42,2
3	Dự án Hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu tái định cư thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng				742	2,5
	Tổng	170	21.382	0	742	

Nguồn: Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng

Nhìn vào bảng số liệu tình hình ứng vốn từ năm 2020-2023 chúng ta có thể thấy nguồn vốn ứng đã giải ngân biến động hằng năm, số lượng giải ngân nhiều nhất vào năm 2021, lên đến 21.382 triệu đồng, tập trung vào dự án Dự án Đầu tư XD công trình khu tái định cư khu dân cư 3 (Đoàng Luông 2) - huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng và Dự án DA phân lô nhà ở khu chợ Trung tâm TT Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng. Dự án Đầu tư XD công trình khu tái định cư khu dân cư 3 (Đoàng Luông 2) - huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng theo hợp đồng dự án hết hạn ngày 30/8/2021, nhưng do dự án chưa hoàn thành, UBND huyện Trùng Khánh xin điều chỉnh thời gian hoàn trả vốn ứng và phí ứng vốn của đến 30/8/2022. Hội đồng quản lý đã họp và nhất trí điều chỉnh thời gian, kế hoạch vốn cũng giảm xuống 10.030 triệu đồng, do đó tỷ lệ đã giải ngân khá lớn, chiếm 95,7%. Riêng dự án Dự án DA phân lô nhà ở khu chợ Trung tâm TT Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng, ngày 08 tháng 10 năm 2020, Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng và UBND huyện Hạ Lang đã tiến hành ký kết hợp đồng ứng vốn để thực hiện dự án với kế hoạch vốn ứng tối đa là: 42.227 triệu đồng, thời hạn hoàn trả vốn ứng và phí ứng vốn: chậm nhất 31/12/2021. Tuy nhiên, quá trình thực hiện dự án gặp nhiều khó khăn, do vậy tiến độ thi công còn chậm so với lộ trình đã đề ra và dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án theo Quyết định số 1572/QĐ-UBND, ngày 27/10/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng. Thực hiện ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh tại công văn số 3469/UBND-TH ngày 29/12/2022, Quỹ phát triển đất và UBND huyện Hạ Lang tiếp tục thực hiện dự án theo phụ lục Hợp đồng số 04 ký

ngày 31/12/2022 với thời gian ứng vốn và hoàn trả vốn ứng cho dự án là trước ngày 31/12/2024 và số vốn ứng tối đa là 29.007 triệu đồng. Hiện dự án này cũng đã giải ngân được 42,2% so với kế hoạch.

Tuy nhiên, tổng số dự án và số tiền vốn ứng để phát triển quỹ đất trên địa bàn còn rất thấp, 03 dự án mà Quỹ đang thực hiện quá trình ứng vốn ở 3 huyện Trùng Khánh, Hạ Lang, Hà Quảng với tổng số tiền là 22.294 triệu đồng, dự án thực hiện chậm so với tiến độ nên UBND các huyện chưa có đề nghị giải ngân ứng vốn. Số lượng dự án đã triển khai ứng vốn để phát triển quỹ đất trên địa bàn còn rất ít, trong giai đoạn 2020-2023 toàn tỉnh mới chỉ có 08 dự án triển khai ứng vốn, mức chi ứng vốn 22.294 triệu đồng như vậy là rất thấp. Theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư, giải ngân vốn đầu tư công (trên tổng kế hoạch HĐND tỉnh giao) năm 2023 mới đạt 27,2% so với kế hoạch. Nguyên nhân là công tác lập kế hoạch vốn chưa sát với thực tế và khả năng giải ngân, giải phóng mặt bằng chưa được giải quyết dứt điểm. Cao Bằng là tỉnh miền núi có nhiều dân tộc sinh sống với nhiều phong tục tập quán khác nhau, do vậy công tác phát triển quỹ đất của tỉnh còn nhiều khó khăn. Như vậy, để phát triển kinh tế - xã hội và thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư vào tỉnh Cao Bằng thì tỉnh cần có chính sách đầu tư nhiều hơn để hỗ trợ nguồn vốn ứng cho các tổ chức phát triển quỹ đất trên địa bàn trong thời gian tới. Công tác giải ngân nguồn vốn còn chậm tiến độ, còn tồn đọng hồ sơ do các dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư ứng vốn từ Quỹ để thực hiện chậm được phê duyệt dự án, một số dự án thay đổi tổng mức đầu tư cần phê duyệt lại, một số dự án không tiếp tục triển khai thực hiện do thay đổi quy hoạch.

Để tiến hành đánh giá về công tác sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước tại Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, tiến hành phỏng vấn sâu một cán bộ Phòng nghiệp vụ, ông cho biết như sau:

Hộp 2.2. Phỏng vấn sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước tại Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước

Câu hỏi: Xin đồng chí cho ý kiến đánh giá về sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước tại Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước?

Trả lời: Quỹ đã thực hiện sử dụng nguồn vốn ngân sách tại Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng tuân thủ quy trình theo quy định của pháp luật. Chú trọng công tác thẩm định hồ sơ ứng vốn cho phát triển quỹ đất trên địa bàn. Khâu tổ chức thực hiện ứng vốn đã đảm bảo được các nguyên tắc và chế độ tài chính hiện hành, việc ứng vốn chi

đúng đối tượng, đúng quy định theo Điều lệ Quỹ. Đặc biệt là khâu quản lý vốn ứng cho các đơn vị thực hiện dự án có đủ thủ tục, hồ sơ ứng đầy đủ, có phương án hoàn trả vốn ứng khả thi, sử dụng vốn ứng đúng mục đích, đúng nội dung, đảm bảo hiệu quả và việc hoàn trả vốn ứng đầy đủ và kịp thời. Phòng Kế toán đã làm tốt công tác theo dõi nguồn vốn ứng chi tiết theo từng đơn vị nhận vốn, từng dự án, từng lần ứng vốn và theo từng thời điểm ứng vốn cụ thể; hàng tháng đối chiếu số vốn ứng với các đơn vị đầy đủ và kịp thời. Tỉnh đã thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho 08 dự án với tổng diện tích là 465,28 ha, số hộ gia đình liên quan 530 hộ và đã bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư dự án với diện tích 371,10 ha, đạt 76,21 % so với tổng diện tích các dự án.

Nguồn: Kết quả phỏng vấn của tác giả

2.2.3. Quản lý thu hồi vốn ứng của Quỹ

Công tác thu hồi vốn ứng của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước là một trong những nội dung và nhiệm vụ quan trọng nhằm bảo toàn nguồn vốn của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng.

Theo Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, khoản 2 Điều 3 Luật Quản lý thuế năm 2019, khoản 1 Điều 15 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, khoản 1 Điều 13 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ), toàn bộ số thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất phải được nộp đầy đủ vào ngân sách nhà nước; không được sử dụng trực tiếp nguồn thu này để hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất trước khi nộp vào ngân sách nhà nước. Việc hoàn trả vốn ứng (chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch) cho Quỹ phát triển đất do ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước (trên cơ sở dự toán được cấp có thẩm quyền giao).

Kết quả thu hồi vốn ứng cho phát triển quỹ đất tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2023 như sau:

Bảng 2.7. Kết quả thực hiện so với kế hoạch thu hồi vốn ứng cho phát triển quỹ đất tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2023

ĐVT: Triệu đồng

Nội dung	ĐVT	2020		2021		2022		2023	
		Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
Số tiền giải ngân	triệu đồng	580	170	24.560	21.383	1.000	0	1000	742
Số vốn thu hồi	triệu đồng	320	170	15.235	0	750	9.438	700	0
Tỷ lệ vốn thu hồi được so với tiền giải ngân	%	60	100	62	0	80		70	0
Thu Phí ứng vốn	triệu đồng	30	0	0	0	0	97	0	0
Lãi tiền gửi	triệu đồng	6.500	18.865	20.123	17.704	15.230	17.315	5.000	4.942

Nguồn: Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 10 Nghị định 99/2021/NĐ-CP, vốn tạm ứng trong các hợp đồng được thu hồi dần qua các đợt thanh toán cho khối lượng công việc đã hoàn thành. Theo kế hoạch, sự thu hồi vốn phải được thỏa thuận cụ thể trong hợp đồng và phải hoàn tất trước khi giải ngân đạt 80% tổng giá trị hợp đồng, trừ khi có sự cho phép tạm ứng ở mức cao hơn từ người có thẩm quyền. Năm 2020, kế hoạch thu hồi là 320 triệu đồng và thực hiện đạt 170 triệu đồng, hoàn thành 100% số vốn giải ngân. Năm 2021, dù kế hoạch thu hồi là 15,235 triệu đồng, chỉ thu hồi được 9,438 triệu đồng, thấp hơn nhiều so với kế hoạch. Năm 2022 và 2023, không có vốn nào được thu hồi. Do đó năm 2020 là năm cuối của giai đoạn đầu tư công trung hạn 2019-2020 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng theo Nghị quyết số 30/2019/NQ-HĐND, ngày 11 tháng 12 năm 2019, do đó Quỹ đã tiến hành thu hồi vốn ứng từ dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng ở cuối giai đoạn là 170 triệu đồng, dự án không thuộc đối tượng thu phí ứng vốn và lãi tiền gửi là 18.865 triệu đồng. Sang giai đoạn đầu tư công trung hạn

2021-2025 theo Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng các dự án còn lại được chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt sang giai đoạn này và các dự án mới ký hợp đồng đều chậm tiến độ, giải phóng mặt bằng có nhiều vướng mắc. Theo báo cáo từ Quỹ phát triển đất Cao Bằng, tính đến thời điểm cuối năm 2023, Quỹ không có dự án thu hồi được vốn tạm ứng quá hạn, trong đó có 01 dự án nằm trong diện khó thu hồi, tiềm ẩn nguy cơ rủi ro cao. Đây đều là dự án đã nhận tạm ứng ở giai đoạn 2015 - 2020. Hiện nay, dư tạm ứng vốn đầu tư của các năm trước chuyển sang giai đoạn 2020-2023 thuộc nguồn ngân sách nhà nước của Quỹ phát triển đất Cao Bằng là 11.944 triệu đồng. Quỹ phát triển đất Cao Bằng đã thực hiện thu hồi trong giai đoạn 2021-2023 được 9.608 triệu đồng, trong đó là thu hồi vốn ứng năm 2021 là 9.438 triệu đồng. Công tác thu hồi vốn ứng của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước vẫn còn tồn tại tình trạng dư nợ tạm ứng, thanh toán vốn chậm và dồn về các tháng cuối năm, thủ tục thanh toán tuy đã được cải thiện nhưng vẫn còn gây khó khăn cho các đối tượng, đi lại nhiều lần mất thời gian... ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án. Việc thu hồi vốn ứng không theo kế hoạch hoàn trả dẫn đến ngân sách nhà nước bị ứ đọng ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đầu tư phát triển quỹ đất trên địa bàn tỉnh. Quỹ Phát triển đất tỉnh Cao Bằng chưa thường xuyên thực hiện đôn đốc thông báo cho đơn vị ứng vốn thời hạn hoàn trả vốn ứng theo tiến độ. Chính sách quy định của nhà nước thay đổi liên tục, nhưng đôi lúc Quỹ chưa có các thông báo văn bản hướng dẫn thực hiện quyết toán dự án cho chủ đầu tư, dẫn đến kéo dài thời gian thực hiện thủ tục thu hồi vốn ứng, chưa thực hiện tốt kêu gọi cải cách thủ tục hành chính của Đảng và chính phủ.

Bên cạnh đó, các chủ đầu tư chưa đánh giá đầy đủ những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai dự án, chưa chủ động đưa ra các giải pháp, đánh giá chưa sát tình hình, đặc biệt là những vấn đề liên quan đến giải phóng mặt bằng, nguyên vật liệu, giải pháp thi công... Do đó làm chậm tiến độ triển khai thực hiện dự án. Các dự án đã giải ngân đều xin điều chỉnh thời gian hoàn trả vốn ứng và phí ứng vốn, nên không có dự án thu hồi vốn đã ứng và phí ứng vốn.

Để khắc phục tình trạng chậm hoàn trả vốn ứng, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn từ Quỹ Phát triển đất, UBND tỉnh Cao Bằng đã ban hành Công văn số 1151/UBND-TH về việc hoàn trả vốn ứng đối với các dự án phát triển quỹ đất. Tuy nhiên thực tế cho thấy hiệu quả vẫn chưa cao.

Để tiến hành đánh giá về công tác thu hồi vốn ứng của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao

Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, phỏng vấn sâu một cán bộ Phòng Hành chính - Tổng hợp, bà cho biết như sau:

Hộp 2.3. Phỏng vấn về công tác thu hồi vốn ứng của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước

Câu hỏi: Xin đồng chí cho ý kiến đánh giá về thu hồi vốn ứng của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước?

Trả lời: : “Quỹ đã tăng cường rà soát các khoản tạm ứng sắp đến hạn phải thu hồi để đơn đốc đơn vị ứng vốn thực hiện đúng quy định. Nhưng chưa thu hồi được vốn tạm ứng nhanh chóng, đúng hạn, chưa có chế tài xử phạt đối với các đơn vị chậm tiến độ dự án và chậm hoàn trả vốn ứng. Do công tác quản lý nhà nước về đất đai chưa chặt chẽ, việc xác định nguồn gốc đất gặp nhiều khó khăn; hầu hết các dự án đều không xây dựng kế hoạch tiến độ giải phóng mặt bằng; giá bồi thường áp theo khung quy định của nhà nước ở một số dự án còn thấp so với giá đất trên thị trường nên người dân không đồng thuận. Ngoài ra, một số nguyên nhân khác như: thiếu kinh phí chi trả đền bù giải phóng mặt bằng; việc bố trí tái định cư chưa kịp thời; chậm làm thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất đối với diện tích đất nông nghiệp và đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất thu hồi phục vụ các dự án đầu tư... là những nguyên nhân gây chậm tiến độ dự án.

Nguồn: Kết quả phỏng vấn của tác giả

2.2.4. Kiểm soát nguồn vốn của Quỹ

Công tác kiểm soát đối với nguồn vốn từ ngân sách có ý nghĩa quan trọng đối Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng. Mục tiêu của kiểm soát nguồn vốn từ ngân sách nhà nước của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng là để đảm bảo việc quản lý, sử dụng vốn vay đúng mục đích và đạt hiệu quả.

Chủ thể thực hiện công tác kiểm soát nội bộ của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách là Ban Kiểm soát Quỹ dưới sự chỉ đạo và phối kết hợp với Hội đồng quản lý và Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ. Bên cạnh đó có giám sát bên ngoài từ Sở Tài chính và Sở kế hoạch và đầu tư.

Ban Kiểm soát Quỹ thường xuyên kiểm tra, giám sát các dự án từ khâu thẩm định dự án cho đến tiến độ thực hiện dự án theo như phương án hoàn trả của đơn vị để nắm bắt, kịp thời phát hiện và báo cáo ngay với Hội đồng quản lý Quỹ và Chủ tịch Ủy ban

nhân dân tỉnh những hoạt động không bình thường, có dấu hiệu vi phạm pháp luật, hoặc các vi phạm trong việc quản lý tài chính của bộ máy điều hành nghiệp vụ Quỹ. Ban Kiểm soát Quỹ kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay đối với từng đơn vị vay vốn đồng thời ban hành các văn bản gửi các đơn vị được vay vốn nhằm đôn đốc các đơn vị đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự án, huy động, bố trí nguồn hoàn trả vốn vay cho Quỹ Phát triển đất. Ban Kiểm soát Quỹ đã phối hợp với đơn vị ứng vốn để kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và mục đích sử dụng vốn ứng theo các nội dung: tiến độ thực hiện dự án; kết quả thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; tạo quỹ đất và phát triển quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất; tổ chức phát triển các khu tái định cư phục vụ việc thu hồi đất thực hiện các dự án; tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng trên quỹ đất đã được giao quản lý để đấu giá...

Tùy theo mức độ, tính chất, Ban Kiểm soát Quỹ Phát triển đất tỉnh Cao Bằng sẽ triển khai hình thức kiểm soát phù hợp. Các hình thức kiểm soát trực tiếp thông qua kiểm tra hoạt động chi trả theo Kế hoạch chi trả của đơn vị ứng vốn. Bên cạnh đó, Quỹ thường xuyên kiểm tra thông qua báo cáo bằng văn bản kết quả sử dụng vốn ứng của tổ chức, đơn vị ứng vốn báo cáo.

Bảng 2. 8. Tình hình kiểm soát đối với nguồn vốn từ ngân sách giai đoạn 2020-2023

STT	Tiêu chí	ĐVT	2020	2021	2022	2023
1	Tổng số lượt kiểm tra	Đợt	12	5	7	11
1.1	Số lượt kiểm tra trực tiếp	Đợt	2	1	1	1
1.2	Số lượt kiểm tra qua báo cáo	Đợt	10	4	6	10
2	Số dự án được kiểm tra	dự án	4	2	2	2

Nguồn: Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng

Trong giai đoạn 2020 - 2023, tổng số đợt kiểm tra của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng có xu hướng biến động. Năm 2020 là năm cuối của giai đoạn đầu tư công trung hạn 2019-2020 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng theo Nghị quyết số 30/2019/NQ-HĐND, do đó số cuộc kiểm tra là nhiều nhất, 12 cuộc, số dự án được kiểm tra nhiều nhất và số vi phạm phát hiện được cũng nhiều nhất. Chuyển sang giai đoạn đầu tư công trung hạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 86/NQ-HĐND của Hội đồng nhân

dân tỉnh Cao Bằng, số cuộc kiểm tra tăng dần từ 5 đến 9 cuộc, số dự án sai phạm cũng giảm, tuy nhiên chỉ có sai phạm về quy trình và tiến độ kế hoạch, chỉ có 1 dự án sai phạm về sử dụng vốn năm 2020. Theo số liệu, số lượt kiểm tra trực tiếp còn thấp đối với tất cả các dự án thuộc thẩm quyền quản lý của mình. Theo một số chủ đầu tư cho hay, có những lúc có sự thay đổi trong quá trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư nhưng Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng chưa thông báo cho chủ đầu tư kịp thời, một số quy trình kiểm soát vốn chưa công khai trên website.

Bảng 2. 9. Tình hình vi phạm của các dự án ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng

STT	Tiêu chí	ĐVT	2020	2021	2022	2023
1	Số dự án được kiểm tra	dự án	4	2	2	2
2	Số dự án sai phạm	dự án	4	2	3	2
2.1	Sai phạm về sử dụng vốn ứng	dự án	1			
2.2	Sai phạm về tồn đọng vốn ứng do không thực hiện dự án, không hoàn trả đúng thời gian quy định,...	dự án	1		1	
2.3	Sai phạm về tiến độ, kế hoạch, quy trình	dự án	3	2	2	2

Nguồn: Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng

Năm 2020 có 01 dự án sai phạm về sử dụng vốn, năm 2022 có 01 sai phạm không hoàn trả vốn đúng thời gian quy định là Dự án DA phân lô nhà ở khu chợ Trung tâm TT Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng. Nguyên nhân sai phạm là tăng sai về chi phí giải phóng mặt bằng do tính sai đơn giá đền bù đất; tính sai diện tích đất đền bù, không hoàn trả vốn ứng theo thời gian quy định. Các sai phạm xảy ra đã làm tiến độ thi công còn chậm so với lộ trình đã đề ra, lãng phí, thất thoát nguồn vốn. UBND tỉnh đã phải phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án 02 lần. Lần 01 từ “Năm 2019 – 2021” sang “Năm 2019-2022” (tại Quyết định số 2008/QĐ-UBND), lần 02 điều chỉnh thời gian thực hiện dự án từ “Năm 2019 – 2022” sang “Năm 2019-2024” theo Quyết định số 1572/QĐ-UBND. Quỹ phát triển đất và UBND huyện Hạ Lang tiếp tục thực hiện dự án theo phụ lục Hợp đồng số 04 ký ngày 31/12/2022 với thời gian ứng vốn và hoàn trả vốn ứng cho dự án là trước ngày 31/12/2024.

Các sai phạm về tiến độ, kế hoạch đã dẫn đến tình trạng một số dự án phát triển quỹ đất thực hiện chưa nghiêm túc việc hoàn trả vốn ứng; chậm hoàn trả, hoặc hoàn trả không hết nợ, thời gian chiếm dụng vốn khá dài... làm cho hoạt động của Quỹ Phát triển đất tỉnh gặp nhiều khó khăn, bị động, hiệu quả sử dụng nguồn vốn quỹ đất không cao. Riêng năm 2023, hoạt động kiểm tra thường xuyên qua báo cáo bằng văn bản kết quả sử dụng vốn ứng của tổ chức, đơn vị ứng vốn báo cáo đảm bảo mỗi tháng 01 lần. Đó là sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ Ban Kiểm soát Quỹ. Tuy nhiên Ban Kiểm soát Quỹ cần tăng cường hơn nữa các cuộc kiểm tra trực tiếp.

Ban Kiểm soát Quỹ cùng với UBND tỉnh, các Sở ban ngành và các địa phương đã tổ chức kiểm điểm các sai phạm đã được phát hiện, nhưng chưa được kiên quyết xử lý. Chưa có các quy định cụ thể về trách nhiệm của chủ thể quản lý trong trường hợp quản lý, sử dụng quỹ không đúng mục đích, kém hiệu quả, chưa làm rõ trách nhiệm các tổ chức, cá nhân vi phạm. Các hoạt động dự toán ngân sách, các dự án có sử dụng vốn NSNN chưa được công khai minh bạch trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm tăng cường sự giám sát của cộng đồng, các đoàn thể xã hội, người lao động và nhân dân. Thêm nữa, theo đề án và nhiệm vụ được giao của Quỹ là phải có đầy đủ biên chế và các phòng chuyên môn, tuy nhiên nhân lực vẫn còn thiếu, chưa được đào tạo bồi dưỡng thường xuyên nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, chưa có cơ chế chính sách khuyến khích nâng cao phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín và trung thực. Quỹ chưa nhận thức được công tác tăng cường giám sát của các đoàn thể xã hội, người lao động và nhân dân. Điều này cho thấy cần nhận được nhiều hơn nữa sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của HĐND, UBND tỉnh, Hội đồng quản lý và sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ngành liên quan.

Để tiến hành đánh giá về công tác kiểm soát của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách, tác giả tiến hành phỏng vấn sâu một thành viên trong Ban kiểm soát và một cán bộ quản lý trong Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ cho kết quả như sau:

Hộp 2.4. Phỏng vấn về công tác kiểm soát của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách

Câu hỏi: Xin đồng chí cho ý kiến đánh giá về công tác kiểm soát của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách?

Câu hỏi: Xin đồng chí cho ý kiến đánh giá về bộ máy tổ chức nhân sự tại Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng?

Trả lời: Quỹ thường xuyên thanh kiểm tra, bám sát các dự án từ khâu thẩm định dự án cho đến tiến độ thực hiện dự án, triển khai các hình thức kiểm soát phù hợp. Tuy nhiên công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm được thực hiện nghiêm và chặt chẽ. Hiện nay do chưa có chế tài cụ thể và chưa được trang bị các thiết bị chuyên dụng nên công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm chưa được thực hiện nghiêm và chặt chẽ, chưa kiên quyết xử lý những vi phạm như tham ô lợi dụng chức quyền làm thất thoát vốn, thiếu trách nhiệm quản lý làm tổn hại đến chất lượng dự án. Hiện nay bộ máy nhân sự Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ chỉ có 01/03 biên chế và 02 Hợp đồng lao động nên chưa có đủ cán bộ có năng lực và trình độ tham gia vào lực lượng kiểm soát.

Nguồn: Kết quả phỏng vấn của tác giả

2.3. Đánh giá thực trạng quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước

2.3.1. Thành tựu

Về kế hoạch quản lý nguồn vốn: Các văn bản căn cứ cho việc lập kế hoạch quản lý nguồn vốn được nghiên cứu và triển khai đầy đủ. Quỹ đã thẩm định các dự án và có minh chứng về việc sử dụng vốn công, giúp tạo ra sự tin tưởng và sự ủng hộ từ phía cộng đồng và các nhà đầu tư. Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đã kiểm tra thực địa, căn cứ vào dự toán kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, dự toán đầu tư xây dựng hạ tầng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đồng thời có cam kết hoàn trả vốn ứng theo quy định của các đơn vị ứng vốn.

Về sử dụng nguồn vốn: Việc hoàn trả vốn ứng (chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch) cho Quỹ phát triển đất do ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước (trên cơ sở dự toán được cấp có thẩm quyền giao). Tăng cường việc đánh giá và lựa chọn từ chối các dự án có hiệu quả thấp nhằm giảm rủi ro. Hồ sơ ứng vốn đã đảm bảo được các nguyên tắc và chế độ tài chính hiện hành. Quỹ đã làm tốt công tác theo dõi nguồn vốn ứng chi tiết theo từng đơn vị nhận vốn đầy đủ và kịp thời.

Về quản lý thu hồi vốn ứng: Việc hoàn trả vốn ứng (chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch) cho Quỹ phát triển đất do ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước (trên cơ sở dự toán được cấp có thẩm quyền giao). Quỹ đã tăng cường rà soát các khoản tạm ứng sắp đến hạn phải thu hồi để đôn đốc đơn vị ứng vốn thực hiện đúng quy định.

Về kiểm soát nguồn vốn: Ban Kiểm soát Quỹ thường xuyên thanh kiểm tra, bám sát các dự án từ khâu thẩm định dự án cho đến tiến độ thực hiện dự án. Ban Kiểm soát Quỹ đã phối hợp với đơn vị ứng vốn để kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và mục đích sử dụng vốn ứng theo các nội dung. Tùy theo mức độ, tính chất, Ban Kiểm soát Quỹ Phát triển đất tỉnh Cao Bằng sẽ triển khai hình thức kiểm soát phù hợp

2.3.2. Điểm yếu

Về kế hoạch quản lý nguồn vốn: Một số dự án đã được lên kế hoạch nhưng không triển khai thực hiện hoặc triển khai chậm. Thể hiện lập kế hoạch chưa sát với thực tiễn. Vốn đầu tư phân tán cho các dự án hiện nay chưa phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương. Quỹ chưa công khai hóa danh sách dự án đầu tư đã được lập kế hoạch trên các phương tiện thông tin đại chúng. Chưa cụ thể hóa và đầy đủ các thông tin về cơ cấu nguồn vốn, kế hoạch phân bổ nguồn vốn. Chưa xây dựng chi tiết các tiêu chuẩn trong quá trình thẩm định các dự án.

Về sử dụng nguồn vốn: Chưa chủ động trong việc ưu tiên cho các công trình đã có khối lượng hoàn thành. Tổng số dự án và số tiền vốn ứng để phát triển quỹ đất trên địa bàn còn rất thấp, nguồn vốn NSNN đang bị chậm tiến độ. Chưa công khai trên website và các phương tiện thông tin đại chúng cho các chủ đầu tư về điều kiện được ứng vốn. Việc giải ngân vốn còn chậm. Các chủ đầu tư còn trông chờ vào nguồn vốn ngân sách mà chưa thực hiện xã hội hoá đầu tư xây dựng theo hướng giảm dần danh mục các công trình sử dụng vốn NSNN.

Về quản lý thu hồi vốn ứng: Vẫn còn tồn tại tình trạng dư nợ tạm ứng, thanh toán vốn chậm và dồn về các tháng cuối năm. Việc thu hồi vốn ứng không theo kế hoạch hoàn trả dẫn đến ngân sách nhà nước bị ứ đọng ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đầu tư phát triển quỹ đất trên địa bàn tỉnh. Quỹ chưa thường xuyên thực hiện đôn đốc thông báo cho đơn vị ứng vốn thời hạn hoàn trả vốn ứng theo tiến độ. Đôi lúc Quỹ chưa có các thông báo văn bản hướng dẫn thực hiện quyết toán dự án cho chủ đầu tư. Chưa thu hồi được vốn tạm ứng nhanh chóng, đúng hạn, chưa có chế tài xử phạt đối với các đơn vị chậm tiến độ dự án và chậm hoàn trả vốn ứng

Về kiểm soát nguồn vốn: số lượt kiểm tra trực tiếp còn thấp đối với tất cả các dự án thuộc thẩm quyền quản lý của mình. Chưa có các quy định cụ thể về trách nhiệm của chủ thể quản lý trong trường hợp quản lý, sử dụng quỹ không đúng mục đích, kém hiệu quả, chưa làm rõ trách nhiệm các tổ chức, cá nhân vi phạm. Chưa có đủ cán bộ có năng lực và trình độ tham gia vào lực lượng kiểm soát. Chưa tăng cường giám sát của các

đoàn thể xã hội, người lao động và nhân dân. Chưa làm rõ trách nhiệm các tổ chức, cá nhân vi phạm.

2.3.3. Nguyên nhân của điểm yếu

2.3.3.1. Nguyên nhân chủ quan

Việc công khai cho các chủ đầu tư về điều kiện được ứng vốn chưa được công khai trên website, chưa được phổ biến rộng trên phương tiện thông tin đại chúng.

Công tác quy hoạch, chủ trương đầu tư chưa nhất quán giữa các cấp, ngành nên tính đồng bộ không cao. Từ đó có những dự án mục đích không rõ ràng, không có tính bền vững, tạo ra sự thay đổi trong kỳ, nên dẫn tới gây khó khăn cho việc thực hiện ứng vốn, quản lý vốn theo như kế hoạch đã đề ra. Công tác kiểm soát của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước còn chưa chặt chẽ, chưa thường xuyên.

Một số dự án có số tiền bồi thường vượt quá số tiền được phê duyệt, nên phải điều chỉnh, xin nguồn kinh phí để chi trả cho người bị thu hồi đất nên không đảm bảo thời gian theo quy định. Vốn đầu tư công trung hạn đã được xác định, song được phân tán cho toàn bộ các dự án đã được quyết định đầu tư từ trước (mà chưa được thẩm định, sàng lọc độc lập về sự cần thiết) hiện nay chưa phù hợp. Kết quả là, thiếu vốn bố trí cho các dự án ngay từ khâu lập kế hoạch, phải kéo dài sang kế hoạch trung hạn giai đoạn sau để thực hiện, thời gian hoàn thành dự án theo thiết kế ban đầu bị ảnh hưởng. Do đó quá trình thực hiện dự án gặp nhiều khó khăn, tiến độ thi công chậm so với lộ trình đã đề ra, các dự án đã được lập kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt phải điều chỉnh thời gian thực hiện dự án hoặc không thể triển khai. Quỹ chưa công khai hóa danh sách dự án đầu tư đã được lập kế hoạch trên các phương tiện thông tin.

2.3.3.1. Nguyên nhân khách quan

Cơ chế điều hành NSNN còn những điểm chưa phù hợp, phương pháp xây dựng kế hoạch chậm thay đổi, hệ thống định mức chi và bổ sung cân đối chưa phù hợp. Chính sách thay đổi nhanh nên khó khăn nguồn thu - chi cho địa phương. Sự chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền chưa quan tâm đến điều hành NSNN theo những yêu cầu dài hạn, đôi khi chưa dứt khoát nhất quán, có tư tưởng nôn nóng, tính toán không chính xác về vốn đầu tư và điều hành chi hành chính còn để phát sinh thường xuyên.

Một số chủ đầu tư chưa quan tâm đúng mức về thu hồi tạm ứng (đặc biệt là thu hồi tạm ứng quá hạn vốn đền bù GPMB), chưa chấp hành nghiêm túc quy định về lập báo cáo đánh giá tình hình tạm ứng và thu hồi tạm ứng vốn đầu tư theo từng dự án gửi

Kho bạc Nhà nước và cơ quan cấp trên của chủ đầu tư; Cơ quan cấp trên của chủ đầu tư chưa gắn kết quả thu hồi tạm ứng, thu hồi vốn thanh toán cao hơn giá trị quyết toán được duyệt với kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị. Chưa nghiêm túc việc hoàn trả vốn ứng; chậm hoàn trả, hoặc hoàn trả không hết nợ, thời gian chiếm dụng vốn khá dài... làm cho hoạt động của Quỹ Phát triển đất tỉnh gặp nhiều khó khăn, bị động, hiệu quả sử dụng nguồn vốn quỹ đất không cao.

Vị trí địa lý không thuận lợi cho việc thu hút các nguồn vốn đầu tư cùng với những dự án trọng điểm đầu tư lớn của Nhà nước đầu tư cho tỉnh Cao Bằng chậm triển khai đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc phát triển kinh tế vùng làm hạn chế nguồn thu.

CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH CAO BẰNG ĐỐI VỚI NGUỒN VỐN TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

3.1. Mục tiêu phương hướng hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng

Mục tiêu phương hướng phát triển của Quỹ Phát triển đất tỉnh Cao Bằng đến năm 2025 sẽ trở thành một tổ chức tài chính ngoài ngân sách với bộ máy và cơ cấu hoạt động lớn mạnh, thực hiện những nhiệm vụ quan trọng mà UBND tỉnh Cao Bằng giao, giúp đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội địa phương. Dự kiến đến năm 2025, nguồn vốn hoạt động của Quỹ Phát triển đất tỉnh Cao Bằng sẽ ở vào khoảng từ 800 tỷ đến 1000 tỷ đồng.

Chủ động nguồn vốn cho các tổ chức, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh Cao Bằng trong công tác thực hiện nhiệm vụ tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất, phục vụ phát triển kinh tế xã hội; đảm bảo cho các tổ chức trong công tác giải phóng mặt bằng, thực hiện công tác bồi thường GPMB, hỗ trợ tái định cư.

Tạo điều kiện thuận lợi để công tác quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính mang lại hiệu quả, góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội địa phương phát triển theo tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và UBND tỉnh Cao Bằng.

3.2. Định hướng tăng cường quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước

- Tiếp nhận vốn ngân sách nhà nước cấp, tiếp tục ứng vốn cho các tổ chức phát triển quỹ đất và các tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng, và tạo quỹ đất theo kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Quản lý vốn và tài sản của Quỹ theo đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện công việc tiếp nhận hồ sơ, thẩm định các dự án.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ hướng dẫn các huyện và thành phố có dự án giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng tái định cư, phân lô bán đấu giá quyền sử dụng đất có nhu cầu ứng vốn tại Quỹ phát triển đất.

- Không ngừng cố gắng nghiên cứu học tập nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Thường xuyên kiểm tra tình hình thực hiện hợp đồng đã ký về việc sử dụng vốn ứng mục đích trong và sau giải ngân, thông báo thời gian hoàn trả vốn ứng và phí ứng

vốn đến đơn vị ứng vốn.

- Đôn đốc các huyện đăng ký nhu cầu ứng vốn về Quỹ phát triển đất.
- Kiện toàn bộ máy hoạt động của Cơ quan điều hành nghiệp vụ.

3.3. Giải pháp tăng cường quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước

3.3.1. Hoàn thiện khâu lập kế hoạch gắn với cơ sở khoa học và phù hợp thực tiễn

3.3.1.1. Cơ sở đề xuất giải pháp

Công tác lập kế hoạch quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng còn có những hạn chế cần phải được giải quyết, như kế hoạch chưa sát với thực tiễn, vốn đầu tư chưa phù hợp, danh sách dự án đầu tư chưa được công khai hóa, chưa được phê duyệt phù hợp thực tế; chưa cụ thể hóa cơ cấu nguồn vốn, kế hoạch phân bổ nguồn vốn; chưa xây dựng chi tiết các tiêu chuẩn trong quá trình thẩm định các dự án.

Lập kế hoạch căn cứ theo Luật NSNN 2015, chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, kế hoạch đầu tư công, kế hoạch tài chính trong từng giai đoạn phát triển của địa phương, quy định về quản lý, phân cấp đầu tư hiện hành. Gắn với khả năng nguồn vốn của địa phương, của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng Kế hoạch được ban hành phải đảm bảo đúng quy định pháp lý hiện hành, phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

3.3.1.2. Nội dung thực hiện

Quy định rõ các mốc thời gian để lập kế hoạch quản lý nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, hoàn thiện các quy định, biểu mẫu, hồ sơ cũng như phân công cụ thể cho từng phòng, ban cá nhân phụ trách.

Trong quá trình lập kế hoạch quản lý nguồn vốn từ ngân sách nhà nước cần quan tâm tới các căn cứ để lập kế hoạch. Đảm bảo cụ thể hóa định hướng, mục tiêu hoạt động của Quỹ phát triển đất nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện công tác kế hoạch hóa và thực hiện thành công chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong nội dung lập kế hoạch quản lý nguồn vốn phải đảm bảo đầy đủ các thông tin về cơ cấu nguồn vốn, kế hoạch phân bổ và kế hoạch sử dụng nguồn vốn.

Cần thực hiện quy trình thẩm định các dự án hợp lý và gắn trách nhiệm cá nhân,

tiêu chuẩn hóa những tiêu chuẩn, quy phạm trong quản lý vốn để từ đó tổ chức căn cứ vào đó để áp dụng và thẩm định. Việc tiêu chuẩn hóa này phải cụ thể cho từng loại công trình, từng cấp công trình. Công tác thẩm định dự án đánh giá cần xem xét nội dung của dự án bao gồm: thời gian, phạm vi, mục tiêu, kết quả đầu ra, ước tính chi phí. Xác định chương trình, lĩnh vực đầu tư có bao gồm nội dung của dự án. Khẳng định sự phù hợp của dự án với chiến lược phát triển ngành (chiến lược phát triển quy định ở đâu? Việc thực hiện dự án đóng góp những gì vào việc thực hiện chiến lược trong trung hạn). Kết quả đầu ra của dự án sẽ đóng góp vào bao nhiêu % mục tiêu của chương trình, chi phí thực hiện dự án sẽ chiếm bao nhiêu tổng chi phí của cả chương trình. Nếu tỷ lệ chi phí vượt xa mức tỷ lệ kết quả đạt được của chương trình thì cần loại bỏ ngay từ khâu hình thành ý tưởng đề xuất. Đối với các đề xuất có chi phí và lợi ích tương đương hoặc lợi ích lớn hơn sẽ được xem xét quyết định chủ trương đầu tư. Khi phê duyệt dự án phải xác định được nguồn vốn đảm bảo cho việc thi công hoàn thành dự án, tránh tình trạng nợ đọng ngân sách kéo dài.

Xem xét nội dung của dự án với quy hoạch phát triển KT-XH, quy hoạch phát triển ngành, quy hoạch xây dựng; trường hợp chưa có các quy hoạch trên thì phải có ý kiến thỏa thuận của cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực đó. Đánh giá điều kiện năng lực hoạt động của tổ chức tư vấn, năng lực hành nghề của cá nhân lập dự án và thiết kế cơ sở theo quy định. Xem xét nội dung của dự án với quy hoạch phát triển KT-XH, quy hoạch phát triển ngành, quy hoạch xây dựng; Trường hợp chưa có các quy hoạch trên thì phải có ý kiến thỏa thuận của cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực đó.

Phê duyệt dự án đầu tư trong việc phê duyệt quy mô của dự án phải phù hợp với nhu cầu thực tế sử dụng, đặc biệt là những dự án xây dựng các trụ sở của các ngành dọc, trên cơ sở đó rà soát lại định mức sử dụng của từng loại dự án; trách nhiệm trong việc để xảy ra tình trạng dự án đầu tư phát huy hiệu quả thấp hoặc không phát huy hiệu quả. Khi phê duyệt dự án phải xác định được nguồn vốn đảm bảo cho việc thi công hoàn thành dự án, tránh tình trạng nợ đọng ngân sách kéo dài.

Công khai hóa danh sách dự án đầu tư trên các phương tiện thông tin đại chúng một cách rộng rãi: website của Quỹ, website của tỉnh, trên truyền hình địa phương, báo,... Để dự án đầu tư được phê duyệt có tính khả thi cần xem xét dự án đã được phê duyệt trong quy hoạch, được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên và công khai trên phương tiện thông tin. Việc công khai sẽ thu hút được nhiều chủ đầu tư có tiềm lực tài chính mạnh có cơ hội tiếp cận nguồn vốn vay để phát triển quỹ đất của tỉnh, giảm bớt khó khăn cho

tinh, tạo điều kiện đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội.

3.3.1.3. Dự kiến kết quả của giải pháp

Áp dụng biện pháp sẽ làm tăng tính minh bạch và công bằng trong quá trình phân bổ và sử dụng vốn ngân sách. Điều này giúp tạo ra niềm tin từ phía cộng đồng và các bên liên quan. Giúp ngăn chặn thất thoát và lãng phí tài nguyên, từ đó tối ưu hóa việc sử dụng nguồn vốn từ ngân sách nhà nước.

Nhờ vào lập kế hoạch quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước gắn với cơ sở khoa học và phù hợp thực tiễn, các dự án phát triển đất đai có thể được triển khai nhanh chóng hơn, đồng thời đảm bảo chất lượng và tuân thủ nguyên tắc.

3.3.2. Tăng cường sử dụng nguồn vốn đúng hạn, đúng nguyên tắc

3.3.2.1. Cơ sở đề xuất giải pháp

Việc ứng vốn phải thực hiện nghiêm túc theo quy định của Luật đầu tư công. Điểm b khoản 1 Điều 76 Luật Đầu tư. Mọi khoản chi không thực hiện được sau ngày kết thúc niên độ ngân sách sẽ bị hủy dự toán, khắc phục được tâm lý ỷ lại, giúp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Công tác thực hiện kế hoạch ứng vốn phải được thực hiện theo các quy định của pháp luật tại Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg ngày 12/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành các Quy chế mẫu về quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất.

Xuất phát từ các hạn chế trong thực tiễn, quy trình nghiệp vụ chưa minh bạch và công khai, công tác giải ngân nguồn vốn còn chậm tiến độ, chưa đảm bảo đủ vốn để dự án thực hiện đúng kế hoạch; kế hoạch ứng vốn hàng năm chưa minh bạch, chưa thực hiện xã hội hoá đầu tư xây dựng...

3.3.2.2. Nội dung thực hiện

Chủ động rà soát tiến độ, kế hoạch vốn đã giao của các chương trình, dự án đang triển khai, dừng triển khai đối với các dự án không đảm bảo tiến độ, hiệu quả để điều hòa, phân bổ kế hoạch vốn cho các công trình đảm bảo tiến độ; trong đó, tập trung ưu tiên cho các công trình đã có khối lượng hoàn thành để hạn chế nợ đọng xây dựng cơ bản, đảm bảo đến 31/12 hàng năm giải ngân 100% vốn đầu tư đã được bố trí kế hoạch; nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn được giao.

Đối với kế hoạch đầu tư hàng năm, chỉ bố trí kế hoạch đầu tư khi đã xác định

chắc chắn khả năng nguồn vốn và theo nguyên tắc sau: Chỉ ghi kế hoạch vốn cho các dự án có đủ điều kiện là: phải có dự án đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật được phê duyệt trước 31 tháng 10 năm trước. Ưu tiên trả nợ các khoản vay đến hạn, các dự án đã được phê duyệt quyết toán, các dự án cấp bách, các dự án có khối lượng hoàn thành và các dự án chuyển tiếp. Đối với các đề án quy hoạch, chuẩn bị đầu tư phải có khả thi cao và chủ đầu tư thống nhất về quy mô và nguồn vốn với cơ quan quản lý về kế hoạch đầu tư mới được ghi kế hoạch vốn. Gắn kết kế hoạch vốn với kế hoạch phát triển đất đai của Tỉnh trong việc chỉ đạo thông báo kế hoạch vốn hàng năm phải đúng quy trình, những dự án không nằm trong kế hoạch không bố trí vốn đầu tư. Cấp vốn theo hướng tập trung vào các lĩnh vực có trọng tâm, trọng điểm của tỉnh như bồi thường GPMB, xây dựng hạ tầng cơ sở cho các dự án mang tính cấp bách, phù hợp với khả năng cân đối vốn của năm kế hoạch và những năm tiếp theo.

Nâng cao chất lượng hoạt động nghiệp vụ của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng thể hiện ở các tiêu chí giải ngân nhanh, kịp thời, không để tồn đọng hồ sơ, đúng chế độ, bảo đảm liên hoàn và thuận tiện ở cả ba khâu: Tiếp nhận hồ sơ, ứng vốn đúng chế độ, chuyển tiền nhanh, an toàn cho đơn vị thụ hưởng. Hoàn thiện quy trình nghiệp vụ khoa học, minh bạch và công khai, xác định trách nhiệm rõ ràng trong nhận thức của cán bộ và đơn vị trong kiểm soát và luân chuyển nguồn vốn.

Do nguồn vốn ứng và con người thực hiện tại Quỹ còn khó khăn dẫn đến việc tổ chức thực hiện cho ứng vốn cũng khó khăn. Hiện nay, Quỹ đang triển khai việc ứng vốn cho các tổ chức là chủ đầu tư theo tiến độ dự án và theo đề nghị của chủ đầu tư, khi chủ đầu tư đề nghị, Quỹ chuyển tiền vào tài khoản của đơn vị được ứng vốn và được Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đơn vị chủ đầu tư uỷ quyền thực hiện nhiệm vụ, do vậy hồ sơ đề nghị giải ngân của các chủ đầu tư nhiều, còn rườm rà, mất thời gian kiểm tra, thẩm định hồ sơ đề nghị giải ngân, ảnh hưởng tới tiến độ triển khai của dự án. Vì vậy, Quỹ Phát triển đất cần thay đổi chính sách giải ngân vốn ứng đối với các chủ đầu tư trong việc ứng vốn và nên giải ngân theo tiến độ dự án, một dự án trong một năm thực hiện giải ngân 02 – 03 lần thay vì cấp nhiều lần như hiện nay.

Công tác quản lý nguồn vốn NSNN cần tuân thủ theo phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý đầu tư; chấm dứt tình trạng ứng vốn không đồng bộ, không hiệu quả; dành vốn thanh toán các khoản nợ đến hạn trong xây dựng cơ bản. Xác định rõ nguồn lực, cơ cấu nguồn vốn đầu tư, phát huy xã hội hoá đầu tư, thu hút đầu tư nước ngoài và giảm dần tỷ trọng đầu tư từ ngân sách.

Xây dựng quy định cụ thể để khuyến khích thực hiện xã hội hoá đầu tư xây dựng theo hướng giảm dần danh mục các công trình sử dụng vốn NSNN. Có giải pháp xử lý, hạn chế tình trạng các dự án không thực hiện đúng cam kết hay huy động các nguồn vốn khác chỉ trông chờ vào vốn ngân sách, không bố trí công trình xây dựng mới đối với những dự án trên địa bàn xã, huyện vượt quá tổng mức đầu tư cho phép.

3.3.2.3. Dự kiến kết quả của giải pháp

Việc thực hiện kế hoạch ứng vốn đúng hạn, đúng nguyên tắc sẽ giúp tạo ra các kết quả phát triển bền vững, góp phần vào sự phát triển toàn diện của tỉnh Cao Bằng. Sẽ đầu tư dự án theo đúng mục tiêu phát triển chung của Tỉnh; tránh hiện tượng đầu tư theo ý đồ cá nhân của một số cán bộ có chức, có quyền, đồng thời còn có tác dụng củng cố, phát triển công tác quy hoạch phát triển đất đai trên địa bàn.

Việc sử dụng giải pháp sẽ giải quyết được vấn đề kế hoạch đầu tư công hằng năm không bị giao chậm, giao nhiều đợt như hiện nay. Với quy định rõ ràng như vậy, trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương sẽ được tăng cường đồng thời giảm thiểu thủ tục không cần thiết, tăng quyền tự chủ cho các đơn vị. Từ đó đẩy nhanh tiến độ thực hiện cấp phát, giải ngân vốn cho các dự án ngay từ những tháng đầu năm kế hoạch. Đảm bảo nguồn lực cấp cho dự án ổn định không bị động do giao chưa đầy đủ.

3.3.3. Hoàn thiện công tác quản lý thu hồi vốn của Quỹ

3.3.3.1. Cơ sở đề xuất giải pháp

Xuất phát từ cơ sở thực tiễn công tác thu hồi vốn ứng của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước vẫn còn tồn tại tình trạng dư nợ tạm ứng, công tác đôn đốc cho đơn vị ứng vốn thời hạn hoàn trả vốn ứng chưa quyết liệt; chưa kịp thời hướng dẫn thực hiện quyết toán dự án cho chủ đầu tư; công tác cải cách thủ tục hành chính chưa tốt; chưa có chế tài xử phạt đối với các đơn vị chậm tiến độ dự án và chậm hoàn trả vốn ứng.

Thu hồi vốn ứng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước đúng theo thời hạn quy định nhằm đảm bảo nguồn vốn được sử dụng đúng mục đích và hiệu quả, ngoài ra việc thu hồi vốn ứng đúng thời hạn quy định cũng góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nguồn vốn của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng.

3.3.3.2. Nội dung thực hiện

Trước khi đến hạn thu hồi vốn ứng 30 ngày, Quỹ Phát triển đất tỉnh Cao Bằng

thông báo cho Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị ứng vốn theo quy định để sắp xếp nguồn hoàn trả vốn ứng. Muốn thu hồi vốn ứng cho Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng nhanh chóng, cần khuyến khích các đơn vị ứng vốn tự giác và thực hiện tốt công tác quản lý và sử dụng tốt nguồn vốn vay từ Quỹ phát triển đất, thực hiện dự án hoàn thành đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định và việc hoàn trả nguồn vốn vay đầy đủ, đúng thời gian theo quy định.

Đôn đốc các đơn vị ứng vốn, tăng cường rà soát các khoản tạm ứng sắp đến hạn phải thu hồi để đôn đốc đơn vị ứng vốn thực hiện đúng quy định về việc thu hồi vốn tạm ứng. Tích cực ban hành các văn bản thông báo chủ đầu tư các dự án phát triển quỹ đất phải có trách nhiệm hoàn trả vốn đã ứng cho Quỹ Phát triển đất tỉnh trong thời gian 15 ngày làm việc sau khi các dự án đã đấu giá, có nguồn thu từ dự án; tích cực phối hợp chặt chẽ với Quỹ Phát triển đất trong công tác hoàn trả vốn ứng, chấm dứt hiện tượng ủy thác cho Quỹ Phát triển đất thực hiện các thủ tục hoàn trả vốn ứng với cơ quan tài chính. Yêu cầu các huyện, thị xã, thành phố có dự án thực hiện ứng vốn tại Quỹ Phát triển đất nghiêm túc chỉ đạo các ngành liên quan sau khi thu tiền sử dụng đất thực hiện hoàn trả vốn ứng cho Quỹ Phát triển đất theo hợp đồng đã thỏa thuận và đúng theo quy định.

Quỹ nên có văn bản hướng dẫn chủ đầu tư về các quy định hướng dẫn công tác hoàn trả vốn ứng, cũng như cập nhật những điểm mới trong quá trình thực hiện quyết toán dự án cho chủ đầu tư, tránh tình trạng hồ sơ bị trả về do sai biểu mẫu, quy định. Cần nắm rõ chính xác số lượng dự án đầu tư đến nay chưa quyết toán, để có giải pháp xử lý cụ thể. Đặc biệt là đối với các dự án do Quỹ là chủ đầu tư, vì quy mô dự án nhỏ lẻ, nên các chủ đầu tư ít quan tâm. Trong thẩm tra quyết toán phải chú ý đến đơn giá, khối lượng, chất lượng, chủng loại vật liệu, đối chiếu với dự toán được duyệt và các điều kiện nêu trong Hợp đồng, biên bản nghiệm thu, Hồ sơ hoàn công, khối lượng phát sinh và các tài liệu liên quan khác. Không thẩm định quyết toán khi chưa đủ thủ tục theo quy định.

Quỹ Phát triển đất cần theo dõi quy trình ứng vốn chặt chẽ, hoàn thiện quy định về quy trình thỏa thuận nguồn vốn, quy trình ứng vốn, quy trình hoàn trả vốn ứng và giải ngân vốn ứng; báo cáo các trường hợp hoàn trả vốn ứng chậm để thực hiện dừng bố trí và giải ngân vốn đối với dự án mà địa phương, đơn vị cố tình kéo dài thời gian hoàn trả vốn ứng, không thực hiện theo đúng quy định về hoàn trả vốn ứng; tham mưu quy định chế tài xử lý khi hoàn trả vốn ứng chậm để thực hiện trong toàn tỉnh. Phối kết hợp

với cơ quan tài chính các cấp có trách nhiệm theo dõi số thu tiền sử dụng đất các dự án, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục, phối hợp chặt chẽ với Quỹ Phát triển đất, chủ đầu tư để hoàn trả vốn ứng theo đúng quy định; hàng tháng phải báo cáo, đề xuất UBND cùng cấp phân bổ số dư thu tiền sử dụng đất trên tài khoản tạm thu cho các cấp ngân sách và cân đối hoàn trả chi phí đầu tư hạ tầng của các dự án phát triển quỹ đất; đồng thời tham mưu UBND cùng cấp quản lý, sử dụng nguồn thu sử dụng đất đúng mục đích, hiệu quả và đúng chế độ tài chính hiện hành.

Quỹ cần tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng xây dựng chế tài xử phạt đối với các trường hợp, các đơn vị không chấp hành nghiêm túc trong việc thực hiện dự án, sử dụng sai mục đích nguồn vốn vay từ Quỹ và chậm hoàn trả vốn vay mà nguyên nhân là do chủ quan của đơn vị. Đối với các dự án thực hiện chậm tiến độ, chưa có nguồn hoàn trả vì các lý do khách quan, dự án gặp khó khăn trong quá trình thực hiện, trường hợp Chủ tịch UBND huyện, thành phố, đơn vị ứng vốn có văn bản xin gia hạn, Quỹ Phát triển đất xem xét, đề nghị Chủ tịch hội đồng quản lý cho phép gia hạn, thời gian gia hạn tối đa không quá 12 tháng. Trường hợp các đơn vị ứng vốn không hoàn trả, Quỹ Phát triển đất báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh dừng việc ứng vốn cho các dự án tiếp theo, đồng thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh quyết định trừ bổ sung cân đối ngân sách và các biện pháp khác để xử lý. Trường hợp các đơn vị vốn ứng sử dụng không đúng mục đích, căn cứ trên thông báo sử dụng vốn ứng không đúng mục đích của Quỹ Phát triển đất và kết luận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Quỹ Phát triển đất báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh và thông báo bằng văn bản cho UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị ứng vốn về khoản vốn ứng sử dụng không đúng mục đích và số vốn ứng chưa sử dụng tại KBNN còn lại (nếu có); Đồng thời, đề nghị Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố và đơn vị ứng vốn bố trí nguồn hoàn trả ngay số vốn đã ứng. Thời hạn hoàn trả chậm nhất là sau 01 tháng kể từ ngày ra văn bản thông báo. Trường hợp đơn vị không hoàn trả, Quỹ Phát triển đất báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh biện pháp xử lý. Đối với số dư tạm ứng bồi thường, hỗ trợ đền bù giải phóng mặt bằng (GPMB) chưa chi trả được cho đối tượng thụ hưởng, cho người dân, Quỹ cần rà soát lại và thực hiện trích từ tài khoản tiền gửi của tổ chức thực hiện dự án, làm nhiệm vụ hỗ trợ, bồi thường GPMB và tái định cư để nộp NSNN. Cách làm này sẽ góp phần giảm được số vốn đã tạm ứng cho các dự án.

Thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong thanh toán vốn đầu tư theo hướng công khai quy trình, tăng cường kỹ năng giao tiếp và thái độ phục vụ của công chức quỹ, hướng tới mục tiêu “giao dịch thuận lợi, thủ tục đơn giản, kiểm soát chặt chẽ”. Tiếp

tục triển khai tốt công tác tin học hóa trong kiểm soát thanh toán vốn đầu tư, tổ chức vận hành và khai thác tốt chương trình Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách.

Quỹ cần rà soát và hoàn chỉnh hệ thống văn bản quy định về quản lý nguồn vốn vay và thu hồi vốn ứng nhằm đẩy mạnh công tác kiểm soát thanh tra và thu hồi vốn hiệu quả.

3.3.3.3. Dự kiến kết quả của giải pháp

Việc áp dụng giải pháp hoàn thiện công tác thu hồi vốn ứng của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước sẽ giúp tránh việc một lượng vốn lớn của ngân sách nhà nước bị ứ đọng, nâng cao hiệu quả của đầu tư công trong phát triển kinh tế xã hội.

Giải pháp này mang tính thực tiễn để góp phần tăng cường công tác quản lý nguồn vốn từ ngân sách nhà nước tại của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng.

3.3.4. Nâng cao năng lực kiểm soát nguồn vốn của Quỹ

3.3.4.1. Cơ sở đề xuất giải pháp

Một trong những nguyên nhân của những hạn chế trong công tác quản lý nguồn vốn từ ngân sách nhà nước tại Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng là công tác kiểm soát của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước còn chưa chặt chẽ, chưa thường xuyên, các sai phạm chưa được kiên quyết xử lý, Chưa có các quy định cụ thể về trách nhiệm của chủ thể quản lý trong trường hợp quản lý, sử dụng quỹ không đúng mục đích; Nhân lực vẫn còn thiếu và yếu, chính sách đãi ngộ chưa cao. Chưa tăng cường giám sát của các đoàn thể xã hội,...

3.3.4.2. Nội dung thực hiện

Thực hiện kết hợp chặt chẽ giữa cơ quan thanh tra, kiểm toán, kiểm tra tài chính, tăng cường công tác kiểm tra giám sát đối với các hoạt động quản lý sử dụng nguồn vốn NSNN. Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng cần kết hợp với UBND huyện, thị xã, thành phố để kiện toàn lực lượng thanh tra, kiểm tra công tác quản lý dự án và nguồn vốn đầu tư vào dự án. Cán bộ thanh tra phải có chuyên môn nghiệp vụ và là những chuyên gia giỏi của các lĩnh vực đầu tư xây dựng, tài chính, kế toán đồng thời phải có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín và trung thực. Về thời điểm thanh tra nên tổ chức thanh tra thường xuyên và bất kỳ đối với tất cả các dự án thuộc thẩm quyền quản lý của mình. Mỗi đơn vị ứng vốn cũng cần tự kiểm tra công tác quản lý nguồn vốn, định kỳ 06 tháng sơ kết 01

lần và tổng kết vào cuối năm kế hoạch.

Niên yết công khai quy trình kiểm soát vốn thanh toán đầu tư và vốn có tính chất đầu tư. Thông báo cho chủ đầu tư các văn bản liên quan đến công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư khi có sự thay đổi trong quá trình làm việc.

Kiên quyết xử lý những vi phạm như tham ô lợi dụng chức quyền làm thất thoát vốn, thiếu trách nhiệm quản lý làm tổn hại đến chất lượng dự án. Tính minh bạch trong quản lý Quỹ phát triển đất cần phải được đề cao. Bên cạnh đó, cần quy định cụ thể về trách nhiệm của chủ thể quản lý trong trường hợp quản lý, sử dụng quỹ không đúng mục đích, kém hiệu quả, gây thất thoát tài sản của quỹ. Bổ sung quy định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của chủ thể quản lý trong trường hợp chủ thể quản lý gây thiệt hại. Thực hiện chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý, sử dụng NSNN phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những khoản chi sai chế độ, thất thoát lãng phí ở đơn vị được giao phụ trách. Thêm vào đó, cần có chế tài mạnh hơn đối với những chủ thể gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản của quỹ, có thể xem xét đến việc coi hành vi làm thất thoát tài sản của Quỹ phát triển đất như hành vi thiếu trách nhiệm gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản của Nhà nước và sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Với những chế tài đủ mạnh như vậy, chắc chắn các chủ thể quản lý quỹ sẽ có tinh thần trách nhiệm cao hơn, hạn chế việc tư lợi cá nhân trong quá trình quản lý và sử dụng quỹ.

Tập trung giám sát đầu tư với tất cả các dự án đang ở giai đoạn chuẩn bị triển khai hoặc đã triển khai để đánh giá hiệu quả đầu tư, phát hiện những sai sót trong tính toán có thể dẫn đến lãng phí, từ đó có biện pháp điều chỉnh kịp thời làm giảm hoặc tránh để xảy ra lãng phí. Tập trung thanh tra tất cả các dự án đang và đã triển khai để phát hiện những sai phạm quy định, thủ tục triển khai, những sơ hở trong quản lý có thể dẫn đến lãng phí, thất thoát từ đó có biện pháp điều chỉnh, xử lý kịp thời ngăn chặn hoặc tránh xảy ra lãng phí thất thoát. Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình giải ngân, thực hiện điều chuyển vốn giữa các dự án, công trình phù hợp với tiến độ và khả năng hoàn thành. Đối với các trường hợp đã bố trí, phân bổ vốn đầu tư nhưng chưa thật sự cần thiết hoặc sử dụng chưa đúng quy định thì cần có biện pháp điều chỉnh, thu hồi, đồng thời có kế hoạch bố trí, sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, mang lại hiệu quả hơn. Cần có các biện pháp, chế tài xử phạt đối với các trường hợp, các đơn vị không chấp hành nghiêm túc trong việc thực hiện dự án, sử dụng sai mục đích nguồn vốn từ Quỹ và chậm hoàn trả vốn mà nguyên nhân là do chủ quan, đơn vị không báo cáo rõ ràng. Rà soát và hoàn

chỉnh hệ thống văn bản về quản lý nguồn vốn ngân sách của Quỹ phát triển đất nhằm đẩy mạnh công tác kiểm soát thanh tra.

Nghiên cứu việc công bố công khai NSNN, các hoạt động dự toán ngân sách, các tổ chức, hoạt động được NSNN hỗ trợ, các dự án có sử dụng vốn NSNN, các quỹ có nguồn đóng góp của nhân dân để tăng cường giám sát của các đoàn thể xã hội, người lao động và nhân dân. Để đảm bảo hiệu quả giám sát cộng đồng, phải có hướng dẫn cụ thể nội dung các công việc cần giám sát, cách thức giám sát, tổ chức điều động nhân lực giám sát, sự phối hợp giám sát cộng đồng với giám sát của các cơ quan và bộ phận chức năng của Nhà nước, Tư vấn và nhà thầu. Đồng thời để khuyến khích về lợi ích kinh tế đối với giám sát cộng đồng, cần phải có chế tài trích lại một phần giá trị có nguy cơ thất thoát do giám sát cộng đồng phát hiện để thưởng trực tiếp cho các thành viên có công phát hiện.

Bổ sung thêm nhiều cán bộ có năng lực và trình độ vào lực lượng kiểm soát; trang bị thêm thiết bị kỹ thuật và tăng kinh phí cho lực lượng kiểm soát. Mở rộng phạm vi quyền hạn cho lực lượng kiểm soát. Lực lượng kiểm soát phải độc lập để đảm bảo tính khách quan công bằng. Thưởng và phạt phân minh với những thành tích và khuyết điểm trong công tác. Cần áp dụng các giải pháp liên quan đến cá nhân ở trên đối với lực lượng kiểm soát. Xác định rõ trách nhiệm của lực lượng này đối với sự gia tăng số dự án và mức độ thất thoát và tổn động nguồn vốn. Khi đã có đơn đơn thư tố giác, đã có biểu hiện, dư luận về sai phạm, thất thoát nguồn vốn thì lực lượng thanh tra, điều tra phải sớm xác định và làm rõ sự việc kịp thời điều chỉnh, xử lý, dụng răn đe và quan trọng là thu hồi tài sản của Nhà nước.

3.3.4.3. Dự kiến kết quả của giải pháp

Thực hiện tốt giải pháp tăng cường năng lực kiểm soát của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước sẽ tránh được thất thoát trong quản lý nguồn vốn.

Nâng cao năng lực kiểm soát của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước sẽ kịp thời ngăn chặn và phát hiện những sai phạm, tránh tình trạng thất thoát, lãng phí, thu hồi nguồn vốn đang bị ứ đọng.

3.4. Điều kiện thực hiện các giải pháp

Cần thiết lập một hệ thống quản lý thông tin dự án và điều kiện ứng vốn trên website của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng, đảm bảo tất cả các thông tin liên quan

đến điều kiện ứng vốn được minh bạch và dễ dàng truy cập. Đẩy mạnh việc công bố thông tin về quy trình và điều kiện ứng vốn qua các phương tiện truyền thông như báo chí, đài phát thanh, truyền hình, nhằm nâng cao nhận thức của các chủ đầu tư và người dân.

Để thuận lợi thực hiện các giải pháp đã đề xuất, các cấp các ngành của tỉnh cần tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn, thực hiện tốt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hoặc quy hoạch xây dựng đô thị đã được cấp thẩm quyền phê duyệt. Cần xây dựng một quy trình đồng bộ giữa các cấp chính quyền trong việc phê duyệt quy hoạch và chủ trương đầu tư. Phải có sự thống nhất từ Trung ương đến địa phương nhằm tránh các xung đột, chông chéo trong các dự án đầu tư.

Cần có quy trình kiểm tra định kỳ và nghiêm ngặt hơn đối với việc thu hồi tạm ứng vốn, đặc biệt là tạm ứng vốn cho đền bù giải phóng mặt bằng (GPMB). Các chủ đầu tư cần chịu trách nhiệm rõ ràng hơn về việc hoàn trả tạm ứng đúng hạn..

Chính phủ cần ban hành kịp thời các văn bản quy định về quản lý nguồn vốn vay từ Quỹ phát triển đất để phát triển quỹ đất tại các địa phương, xây dựng các chế tài đủ mạnh để xử phạt các sai phạm của các bên trong việc vay vốn để phát triển quỹ đất một cách nghiêm minh của pháp luật. Có chính sách ưu tiên trong việc sử dụng các nguồn lực tài chính đang có tại địa phương để tăng cường nguồn vốn phục vụ cho tái định cư đối với các dự án thu hồi đất trên địa bàn theo chính sách chế độ đã quy định.

Cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho về chuyên môn, nghiệp vụ. Đồng thời bổ sung những kiến thức về lĩnh vực quản lý tài chính và đầu tư xây dựng cơ bản để họ có thể đáp ứng yêu cầu thực hiện việc giải ngân nguồn vốn vay hiệu quả.

KẾT LUẬN

NSNN là một trong những công cụ vô cùng quan trọng để Nhà nước thực hiện quản lý vĩ mô nền KT – XH ở bất kỳ một quốc gia nào. Quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước chặt chẽ, đúng quy định, sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước sẽ góp phần thúc đẩy kinh tế tăng trưởng, giải quyết những vấn đề xã hội cấp thiết ở địa phương.

Kết quả nghiên cứu đề án “*Tăng cường quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước*” đã đạt được mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu với những kết quả chủ yếu như sau:

Một là, hệ thống cơ sở lý luận về quản lý đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước.

Hai là, vận dụng cơ sở lý thuyết trong quản lý đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, đề án đã phân tích, đánh giá thực trạng về công tác quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước. Tác giả nhận thấy một số hạn chế như Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng lập kế hoạch chưa sát với thực tiễn; Tổng số dự án và số tiền vốn ứng để phát triển quỹ đất trên địa bàn còn rất thấp, nguồn vốn NSNN đang bị chậm tiến độ; Việc thu hồi vốn ứng không theo kế hoạch hoàn trả dẫn đến ngân sách nhà nước bị ứ đọng; số lượt kiểm tra trực tiếp còn thấp đối với tất cả các dự án thuộc thẩm quyền quản lý của mình,....

Ba là, từ kết quả phân tích thực trạng, Đề án đã đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước trong thời gian tới bao gồm:

- Hoàn thiện khâu lập kế hoạch quản lý nguồn vốn từ ngân sách nhà nước của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng gắn với cơ sở khoa học và phù hợp thực tiễn.
- Tăng cường sử dụng nguồn vốn từ ngân sách nhà nước của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đúng hạn, đúng nguyên tắc.
- Hoàn thiện công tác quản lý thu hồi vốn ứng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng.
- Cải thiện năng lực kiểm soát nguồn vốn từ ngân sách nhà nước của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Tài Chính (2015), *Thông tư số 151/2015/TT-BTC* của Bộ Tài chính hướng dẫn áp dụng các loại thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước đối với Quỹ phát triển đất
2. Bộ Tài chính (2016), *Thông tư số 86/2016/TT-BTC* quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn ngân sách nhà nước, Hà Nội;
3. Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg ngày 12/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành quy chế mẫu về Quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất.
4. Bộ Tài chính (2022), *Công văn số 8114/BTC-QLCS* V/v Hoạt động của Quỹ phát triển đất của địa phương.
5. Bộ tài chính (2022), *Công văn số 4507/BTC-QLCS* V/v Hoạt động của Quỹ phát triển đất của địa phương
6. Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2012). *Nghị quyết số 60/NQ-CP* về việc thành lập thành phố Cao Bằng
7. Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng (2021). *Báo cáo kết quả thực hiện chính sách pháp luật về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trong công tác giải phóng mặt bằng phục vụ thi công các công trình, dự án trên địa bàn thành phố Cao Bằng, giai đoạn 2019 - 2021.*
8. Nguyễn Thị Ngọc Huyền, Đoàn Thị Thu Hà, Đỗ Thị Hải Hà (2018), *Giáo trình quản lý học*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.
9. Phan Hữu Nghị, Lê Hùng Sơn (2021), *Giáo trình Tài chính công*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.
10. Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Cao Bằng (2020). *Báo cáo kết quả thống kê đất đai năm 2020 thành phố Cao Bằng.*
11. Quỹ Phát triển đất (2020), *Báo kết quả hoạt động Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng năm 2020*, Cao Bằng
12. Quỹ Phát triển đất (2021), *Báo kết quả hoạt động Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng năm 2021*, Cao Bằng
13. Quỹ Phát triển đất (2022), *Báo kết quả hoạt động Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng năm 2022*, Cao Bằng
14. Quỹ Phát triển đất (2023), *Báo kết quả hoạt động Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng năm 2023*, Cao Bằng
15. Quốc Hội Việt Nam (2015), *Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13*, Hà Nội;

16. Quốc hội (2014), *Luật Đầu tư công*, Hà Nội.
17. Quốc hội (2024), *Luật Đất đai*, Hà Nội.
18. Thủ tướng Chính Phủ (2010), *Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg ngày 12.5.2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế mẫu về quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất*.
19. Trung tâm phát triển quỹ đất và giải phóng mặt bằng thành phố Cao Bằng (2022). *Tổng hợp kết quả giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn thành phố Cao Bằng từ năm 2020 đến năm 2022*.
20. Trung tâm phát triển quỹ đất và giải phóng mặt bằng thành phố Cao Bằng (2020). *Tổng hợp kết quả giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn thành phố Cao Bằng từ năm 2011 đến năm 2020*.
21. Viện Ngôn ngữ học (2021), *Từ điển Tiếng Việt*, NXB Đà Nẵng.
22. UBND tỉnh Cao Bằng (2021). *Báo cáo tổng kết thi hành Luật Đất đai và đề xuất định hướng sửa đổi*.
23. UBND tỉnh Cao Bằng (2020). *Quyết định số 39/2020-QĐ-UBND Ban hành điều lệ tổ chức hoạt động và quy chế sử dụng quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng*.
24. Chính phủ (2024). *Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 Quy định về Quỹ phát triển đất*.

PHỤ LỤC 1

MẪU CÂU HỎI PHỎNG VẤN

Xin đồng chí vui lòng cung cấp một số thông tin theo những câu hỏi dưới đây.

Phần I: Thông tin của người trả lời

Họ và tên:.....

Cơ quan công tác:

Chức vụ:

Địa chỉ email:

Phần II: Câu hỏi phỏng vấn

1. Xin đồng chí cho ý kiến đánh giá về công tác lập kế hoạch quản lý nguồn vốn từ ngân sách nhà nước của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng ?

2. Xin đồng chí cho ý kiến đánh giá về sử dụng nguồn vốn từ ngân sách nhà nước của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng?

3. Xin đồng chí cho biết về quản lý thu hồi vốn ứng từ nguồn vốn từ ngân sách nhà nước của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng?

4. Xin đồng chí cho ý kiến đánh giá về công tác kiểm soát nguồn vốn từ ngân sách nhà nước của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng?

5. Xin đồng chí cho ý kiến đánh giá về bộ máy tổ chức nhân sự tại Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng?

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác và giúp đỡ của quý Ông (Bà) về những nội dung của cuộc phỏng vấn trên đây. Tôi xin cam đoan các thông tin này chỉ được sử dụng phục vụ đối với mục đích nghiên cứu và hoàn thiện Đề án Thạc sĩ của mình!

PHỤ LỤC 2

DANH SÁCH CÁN BỘ PHÒNG VẤN

Đối tượng: Cán bộ quản lý và các cán bộ trực tiếp tham gia vào quản lý đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước tại Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng

TT	Chức vụ	Đơn vị công tác	Ngày phỏng vấn
1	Phó chủ tịch Hội đồng quản lý	Quỹ Phát triển đất tỉnh Cao Bằng	5/04/2024
2	Trưởng ban kiểm soát	Quỹ Phát triển đất tỉnh Cao Bằng	15/04/2024
3	Cán bộ Phòng nghiệp vụ	Quỹ Phát triển đất tỉnh Cao Bằng	20/04/2024
4	Cán bộ Phòng Kế toán – Hành chính quản trị	Quỹ Phát triển đất tỉnh Cao Bằng	2/05/2024
5	Cán bộ quản lý Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ	Quỹ Phát triển đất tỉnh Cao Bằng	7/05/2024

Mục tiêu phỏng vấn: Quản lý của Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2020-2023.

Thời gian phỏng vấn: tháng 4, 5/2024

PHỤ LỤC 3

Bảng 2. 10: Danh mục các dự án thuộc kế hoạch ứng vốn cho các đơn vị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2023

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian Khởi công - Hoàn thành	Số quyết định	Số tiền (triệu đồng)
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật, chỉnh trang đô thị khu dân cư tổ 2, phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	TPCB	2022-2024	2245/QĐ-UBND; 22/11/2021	10.000
2	Khu tái định cư Hiếu Lễ, xã Lăng Hiếu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	TK	2022-2024	2236/QĐ-UBND; 22/11/2021	18.000
3	Xây dựng khu tái định cư, phát triển quỹ đất thị trấn Đông Khê, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng	TA	2022-2024	2235/QĐ-UBND; 22/11/2021	50.000
4	Hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu tái định cư thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	HQ	2022-2024	2224/QĐ-UBND; 22/11/2021	50.000
5	Khu tái định cư đường tránh thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng	HA	2022-2024	2227/QĐ-UBND; 22/11/2021	32.000
6	Dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu dân cư mới xóm 1 Bế Triều, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng	HA	2022-2024	2228/QĐ-UBND; 22/11/2021	53.625
7	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật, chỉnh trang đô thị khu dân cư tổ 1, phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	TPCB	2022-2024	2240/QĐ-UBND; 22/11/2021	11.000
8	Xây dựng kết cấu hạ tầng khu	HA	2023-2025	2229/QĐ-	15.375

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian Khởi công - Hoàn thành	Số quyết định	Số tiền (triệu đồng)
	dân cư mới xóm Bản Sếng, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng			UBND; 22/11/2021	
9	Dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu dân cư Dạ Hương mới, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng	HA	2023-2025	2230/QĐ-UBND; 22/11/2021	31.000
10	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật, chỉnh trang đô thị khu dân cư tổ 7, phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	TPCB	2023-2025	2241/QĐ-UBND; 22/11/2021	40.000
11	Khu tái định cư Đoỏng Luông (giai đoạn 2), huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	TK	2023-2025	2237/QĐ-UBND; 22/11/2021	20.000
12	Dự án DA Phân lô khu phía bắc (Nhà Ến 2), TT Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	HL	2023-2025	2230/QĐ-UBND; 22/11/2022	55.000
13	Dự án DA phân lô nhà ở khu chợ Trung tâm TT Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	HL	2019-2024	2045/QĐ-UBND; 22/11/2019	42.227
14	Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án khai thác lộ thiên mỏ sắt Nà Rụa, thành phố Cao Bằng	TPCB	2022-2024	2156/QĐ-UBND; 22/11/2021	50.000
15	Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án phát triển đô thị Bắc Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh	TPCB	2022-2024	2234/QĐ-UBND; 22/11/2021	40.000

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian Khởi công - Hoàn thành	Số quyết định	Số tiền (triệu đồng)
	Cao Bằng				
	Tổng cộng				518.227

Nguồn: Quỹ phát triển đất tỉnh Cao Bằng